

Hồi thứ hai mươi tám

Động Phòng Hoa Chúc

Dương Quá dùng ống tay áo rộng bên phải quấn quanh eo lưng Tiểu Long Nữ, nói nhỏ:

- Cô cô! Chúng mình đi thôi!

Tiểu Long Nữ cười sung sướng, nói nhỏ:

- Bây giờ thiếp có chết ở bên chàng... trong lòng cũng rất sung sướng.

Chợt nhớ một việc, nói:

- Quách cô nương chém mất cánh tay của chàng, nàng ta sẽ không đối tốt với chàng. Thế thì rồi đây ai săn sóc chàng đây?

Nàng nghĩ đến đó, cảm thấy đau lòng, nói nhỏ:

- Chàng lên đèn cô khổ một mình, chàng... không có ai bầu bạn...

Dương Quá thấy nàng sắp từ giã cõi đời, thực đau đớn muôn phần, bỗng nhớ lại: “Năm nọ trên núi Chung Nam, nàng từng hỏi ta có muốn lấy nàng làm vợ hay không, bấy giờ ta kinh ngạc không đáp, khiến sau đó xảy ra bao tai nạn khôn khổ. Hiện tại còn chẳng mấy thời gian, cần phải để nàng thấy rõ tâm ý của ta”. Bèn nói lớn:

- Danh phận sư đồ, danh tiết thanh bạch chẳng là cái quái gì hết! Chúng mình hãy vứt quách cả đi! Sống chết gì, cái số của hai ta cũng không sao, cũng không ai bị lên đèn cô khổ một mình. Từ rày trở đi, nàng không còn là sư phụ của ta, không còn là cô cô của ta, mà là vợ của ta!

Tiểu Long Nữ sung sướng nhìn chàng, nói nhỏ:

- Chàng nói thật lòng đấy chứ? Không phải cố ý làm cho thiếp vui lòng mà chàng nói vậy phải không?

Dương Quá nói:

- Tất nhiên là thật lòng. Ta mất một cánh tay, nàng thương ta hơn, nàng gặp tai nạn gì, ta cũng chỉ thương nàng hơn.

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Phải rồi, trên thế gian trừ hai chúng mình ra, chẳng có ai thương chúng ta cả.

Mấy trăm đạo sĩ cung Trùng Dương đều là những người xuất gia thanh tu, đột nhiên nghe những lời yêu thương âu yếm của hai người thì ai cũng khó chịu, người nhiều tuổi thì ngượng ngập, kẻ ít tuổi không tránh khỏi phàm tâm. Ai nấy nhìn nhau, bất giác đỏ mặt. Thanh tịnh tử nhân Tôn Bất Nhị quát:

- Hai người mau mau xuất cung cho rồi, cung Trùng Dương là nơi thanh tịnh, không phải là chỗ nói năng phi lễ!

Dương Quá coi như không nghe thấy, nhìn vào mắt Tiểu Long Nữ, nói:

- Năm xưa Trùng Dương tiên sư và tổ sư bà bà của phái Cổ Mộ ta lẽ ra nên kết thành phu phụ, chẳng biết vì theo thứ lễ giáo cổ quái gì, đến nỗi cả hai ôm hận mà chết. Hôm nay hai chúng mình trước bức họa Trùng Dương tổ sư sẽ bái đường thành thân, kết thành phu phụ, để cho tổ sư bà bà của phái ta bố tức!

Đối với Vương Trùng Dương, chàng vốn không có thiện cảm, nhưng từ khi bắt đầu luyện tập võ công mà Vương Trùng Dương khắc trong tòa cổ mộ, càng luyện càng thán phục, cuối cùng đã mười phần sùng kính, có cảm giác như mình là truyền nhân của Vương Trùng Dương vậy. Tiểu Long Nữ thở dài, buồn bã nói:

- Quá nhi, chàng đối với thiếp tốt quá!

Năm xưa Vương Trùng Dương và Lâm Triều Anh nặng tình với nhau, Toàn Chân ngũ tử đều biết, tuy họ kính ngưỡng sư phụ vung tuệ kiếm chặt tơ tình, quả là một trang anh hùng hảo hán, nhưng nghĩ một nữ nhân tuyệt thế, võ học uyên thâm như Lâm Triều Anh, đang còn trẻ lại tự nhốt mình trong tòa cổ mộ suốt đời, thì ai cũng cảm thán. Lúc này Dương Quá nhắc đến chuyện đó, các đạo sĩ trẻ tuổi không hiểu nguyên do, thì không sao, còn những vị nhiều tuổi ai cũng chấn động trong lòng.

Tôn Bất Nhị nói:

- Tiên sư lấy đại trí tuệ, đại định lực xuất gia sáng giáo, người một phen khổ tâm đơn độc, kẻ hậu sinh như ngươi há biết được điều gì? Ngươi còn ở đây cả gan làm bừa nói bậy, đừng trách mũi kiếm của ta vô tình.

Tại anh hùng yếm ở ải Đại Thắng, Dương Quá từng không nhận thanh kiếm mà Tôn Bất Nhị đưa cho mượn, khiến đạo cô quá ngượng. Bà ta tuy cũng tu luyện lâu năm, nhưng không độ lượng như Khư Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất, bậc tôn trưởng trong phái Toàn Chân như bà lại

bị một gã thiếu niên thuộc hàng con cháu làm nhục, nên cứ để bụng mãi chuyện đó. Tôn Bất Nhị là nữ lại quần cư với chúng đạo sĩ, nên càng giữ nghiêm giới luật, nghe Dương Quá nói sẽ báỉ đường thành thân ở pháp địa trang nghiêm, trước tượng Trùng Dương tổ sư, mà trên dưới phái Toàn Chân đều coi như thánh địa, không ai dám mạo phạm, thì Tôn Bất Nhị nổi giận không kìm được, thấy Dương, Long hai người chẳng thèm nghe lời nói của bà, liền rút soạt thanh kiếm ra lần thứ hai. Dương Quá lạnh lùng nhìn Tôn Bất Nhị, nghĩ: “Một mình lão đạo cô thì không địch nổi ta, nhưng khi động thủ, bọn họ sẽ không tụ thủ bàng quan. Song ta không thể không lập tức thành thân với cô cô. Nếu không báỉ đường ngay tại đây, chờ ra khỏi cung Trùng Dương, vạn nhất cô cô vết thương quá nặng qua đời, chẳng hoá ra để nàng phải ôm hận mà chết hay sao? Bà chửi ta cả gan làm bừa nói bậy, ừ thì Dương Quá ta cả gan làm bừa nói bậy, vả lại cũng không phải hôm nay mới khởi đầu. Ta đã bảo sẽ báỉ đường thành thân trước bức họa Trùng Dương tổ sư, thì sẽ làm đúng như vậy”. Chàng đưa mắt tứ phía, thấy quá nửa số đạo sĩ đã lăm lăm tay kiếm, bèn nói:

- Tôn đạo trưởng, đạo trưởng nhất định buộc chúng tôi phải rời cung phải không?

Tôn Bất Nhị gằn giọng:

- Đi mau! Từ nay phái Toàn Chân và phái Cổ Mộ vĩnh viễn không còn quan hệ gì nữa, tốt nhất là đừng nhìn mặt nhau nữa!

Dương Quá thở dài, lắc đầu, quay mình, đi hai bước trên con đường mòn dẫn về phía tòa cổ mộ, thong thả khoác Huyền thiết trọng kiếm lên vai, đưa tay trái dìu Tiểu Long Nữ, ngậm ngưng khí đan điền, đột nhiên ngẩng đầu, cười một tràng dài, quần đạo nghe tiếng cười vánh tai đều kinh ngạc.

Tiếng cười chưa dứt, Dương Quá bỗng buông Tiểu Long Nữ, nhảy vọt về phía sau, tay trái điểm nhanh hai huyệt Hội Tung và Chi Câu ở cổ tay phải của Tôn Bất Nhị. Tiểu Long Nữ không có chỗ tựa, lão đảo chực ngã, Dương Quá đã kéo Tôn Bất Nhị tới sau lưng Tiểu Long Nữ cho nàng dựa vào. Dương Quá hành động nhanh hơn thỏ, quần đạo còn chưa chớp mắt, Tôn Bất Nhị đã bị chàng khống chế, không cựa quậy được. Khưu Xứ Cơ, Tôn Bất Nhị là những người từng gặp đại địch, vốn cũng đề phòng chàng đột nhiên xuất thủ, bắt người làm con tin, nhưng thấy chàng đã đeo kiếm lên vai, bước đi ra cổng, cánh tay độc nhất thì dìu Tiểu Long Nữ, đoán rằng chàng đã biết khó mà lui, nào ngờ chàng lại cười một tràng khiến ai nấy ngơ ngác, rối trí, rồi

buông Tiểu Long Nữ mà bắt giữ Tôn Bất Nhị trong nháy mắt. Quần đạo hô hoán, nhất tề chìa kiếm ra, nhưng Tôn Bất Nhị đã nằm trong tay đối phương, còn ai dám xông lên tấn công?

Dương Quá nói:

- Tôn đạo trưởng, đành phải đắc tội, xong xuôi sẽ chịu tội sau.

Chàng cầm cổ tay Tôn Bất Nhị kéo đi, cùng Tiểu Long Nữ thông thả bước vào hậu điện của cung Trùng Dương. Quần đạo theo sau, hết sức tức giận, nhưng không có cách gì đối phó.

Dương, Long hai người kèm Tôn Bất Nhị đi qua cửa hông, hành lang, vào đến hậu điện. Chàng ngoảnh lại, nói to:

- Mời các vị hãy ở bên ngoài, không ai được vào bên trong. Hai chúng tôi đã quyết liều chết, nếu động thủ, hai chúng tôi sẽ cùng chết với Tôn đạo trưởng.

Vương Xứ Nhất hỏi nhỏ:

- Khuu sư ca, làm thế nào?

Khuu Xứ Cơ đáp:

- Tạm thời bất động, tùy cơ hành sự. Xem chừng hấn cũng không dám sát hại Tôn sư muội đâu.

Mấy lão đạo nhân cả đời tung hoành giang hồ, uy danh lừng lẫy, không ngờ cuối đời lại bị một gã thiếu niên vô đạo khống chế, nghĩ thật giận, nhưng cũng tức cười.

Dương Quá kéo một cái bồ đoàn, ấn Tôn Bất Nhị ngồi xuống, nói:

- Xin lỗi!

Chàng điểm hai huyết Đại Chùy và Thần Đường ở sau lưng để bà ta không thể cử động, thấy quần đạo y lời ở cả bên ngoài, không dám xông vào, bèn kéo Tiểu Long Nữ đứng sánh vai nhau trước bức họa Trùng Dương tổ sư.

Vị đạo sĩ trong bức họa tay chìa kiếm, phong thái hào sảng, trạc ba mươi tuổi, bên cạnh bức họa đề ba chữ “Hoạt tử nhân”. Bức họa chỉ đơn sơ vài nét, nhưng người trong bức họa anh khí ngời ngời, phiêu dật tuyệt luân. Dương Quá hồi nhỏ từng học nghệ ở cung Trùng Dương đã quen nhìn bức họa này, sớm biết là chân dung tổ sư gia, bây giờ chợt nhớ, trong tòa cổ mộ cũng có một bức họa Vương Trùng Dương, nhưng là nhìn từ sau lưng, hai bức họa bút pháp giống nhau, chàng nói:

- Bức họa này cũng là thủ bút của tổ sư bà bà.

Tiểu Long Nữ gật đầu, âu yếm mỉm cười với chàng, nói nhỏ:

- Hai ta bái đường thành thân trước bức họa Trùng Dương tổ sư, mà bức họa này chính do tổ sư bà bà vẽ, thật là quá hay.

Dương Quá dùng chân hất hai cái bồ đoàn song song phía trước bức họa, nói to:

- Đệ tử Dương Quá và đệ tử họ Long hôm nay kết thành phu phụ trước Trùng Dương tổ sư, có mấy trăm vị đạo trưởng phái Toàn Chân ở đây chứng kiến.

Nói đoạn quì xuống cái bồ đoàn, thấy Tiểu Long Nữ vẫn đứng không quì, chàng hỏi:

- Hai ta bái đường thành thân, nàng cùng quì xuống đi!

Tiểu Long Nữ trầm ngâm, mắt đỏ hoe, lệ lưng tròng, Dương Quá dịu dàng nói:

- Nàng thấy thế nào? Ở đây không được hay sao?

Tiểu Long Nữ đáp, giọng run run:

- Không, không phải vậy!

Ngừng giây lát, nàng nói tiếp:

- Thiếp đã không còn thanh bạch, lại sắp chết, chàng hà tất... chàng hà tất đối tốt với thiếp như thế.

Nói đến đó, nước mắt lăn dài trên má. Dương Quá đứng dậy, dùng tay áo lau nước mắt cho nàng, cười nói:

- Nàng không lẽ chưa rõ lòng ta?

Tiểu Long Nữ ngẩng nhìn chàng, nghe chàng dịu dàng nói:

- Ta muốn rằng hai đứa mình được sống với nhau cả trăm năm, để ta có dịp đối xử tốt với nàng, báo đáp ân tình của nàng. Nếu không được thế, ông trời chỉ cho hai đứa mình sống một ngày, hai đứa mình làm vợ chồng một ngày, chỉ cho hai đứa mình sống một giờ, hai đứa mình sẽ làm vợ chồng một giờ.

Tiểu Long Nữ thấy chàng vẻ mặt thành thực, ánh mắt thâm tình vô hạn, thì xúc động không biết phải yêu thương chàng đến mức nào cho đáng, vẻ mặt đang buồn bã dần dần trở nên vui sướng, nước mắt chưa khô, thần sắc đã hoan hỉ vô hạn, nàng thông thả quì xuống cái bồ đoàn.

Dương Quá quì xuống theo. Hai người cùng lạy bức họa, nghĩ: “Hai đứa mình tuy một đời cô khổ, nhưng được như hôm nay đã là duyên phúc cực dày. Nỗi phiền não quá khứ, sự đoản mệnh nay mai,

đều không đáng kể nữa”. Hai người nhìn nhau mỉm cười, dập đầu xuống cái bồ đoàn.

Dương Quá nói:

- Đệ tử Dương Quá và đệ tử họ Long thật lòng tương ái, thủy chung như nhất, nguyện đời đời kiếp kiếp kết thành phu phụ.

Tiểu Long Nữ cũng khẩn nhỏ:

- Xin tổ sư gia phù hộ độ trì, cho hai chúng con được đời đời kiếp kiếp kết thành phu phụ.

Tôn Bất Nhị ngồi trên cái bồ đoàn, tuy không cử động được, nhưng hai người nói năng và sắc diện thế nào đều nghe và nhìn rõ, thấy họ quang minh lỗi lạc, việc làm của họ tuy không khuôn theo lễ giáo, nhưng là chí tính chí tình, thì bất giác nhớ đến tình cảnh lúc trẻ thành hôn bất thành với Mã Ngọc. Sắc mặt vốn đầy giận dữ của bà đã trở nên hiền hòa khi Dương, Long hai người giao bài xong đứng dậy.

Dương Quá nghĩ: “Hiện giờ hai đứa mình đã kết thành phu phụ, dù phải chết ngay, thì cũng mãn nguyện”.

Chàng không còn lo đề phòng quần đạo xông vào ngăn cản nữa, chàng nhìn Tiểu Long Nữ, cười, nói:

- Quá nhi là đệ tử phản nghịch của phái Toàn Chân, cả võ lâm ai cũng biết, nàng cũng là một đại phản đồ đấy.

Tiểu Long Nữ nói:

- Đúng vậy! Sư phụ không cho phép thiệp thu nhận nam đệ tử, càng không cho lấy chồng, thiệp chẳng tuân thủ điều nào cả. Hai đứa mình tội nặng lắm đó.

Dương Quá nói to:

- Đã phản thì phản đến cùng. Vương tổ sư và tổ sư bà bà anh hùng hào kiệt gấp trăm lần hai ta, song họ không dám thành thân. Hai vị ấy dưới hoàng tuyền có biết, chưa chắc đã bảo hai ta làm thế này là sai đâu!

Chàng nói câu ấy với vẻ mặt hăng hái, đầy cảm khái. Đúng lúc ấy, trên nóc điện nghe sầm một tiếng, ngói bay tứ tung, xà nhà gãy sập, thanh thế kinh hồn, mái điện thủng toang một lỗ, và một cái chuông lớn rơi úp thẳng xuống chỗ Tôn Bất Nhị.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ ngang nhiên bái đường thành thân trong hậu điện, phái Toàn Chân trên dưới ai cũng phẫn nộ. Lưu Xứ

Huyền ngấm nghĩ một hồi, ghé tai nói nhỏ với Khu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất và Hách Đại Thông. Ba người kia gật đầu, quay ra khe khẽ dạo dò môn hạ đệ tử vài câu, rồi thừa lúc Dương, Long hai người đang quì bên trong, họ ra tiên điện khiêng vào một quả chuông đồng nặng ngàn cân, bốn người hè nhau phi thân lên nóc điện, ngắm chuẩn phương vị, động thẳng quả chuông cho rơi xuống chụp Tôn Bất Nhị vào bên trong quả chuông. Bốn vị đạo nhân võ công cao cường, quả chuông tuy nặng, nhưng chụp xuống không sai một li, khi Tôn Bất Nhị đã nằm gọn trong lòng quả chuông, quần đạo sẽ tràn vào, Dương, Long hai người tất sẽ phải khoanh tay chịu trói.

Dương Quá thấy quả chuông rơi xuống, đã biết dụng ý, lập tức dùng Huyền thiết trọng kiếm thúc vào quả chuông một cái, nghe “boong” một tiếng rền rĩ. Quả chuông tuy nặng ngàn cân, song cú thúc của Huyền thiết trọng kiếm cực mạnh, lại từ bên cạnh thúc tới, khiến quả chuông bay chệch về phía trước hai thước, nếu rơi thẳng xuống, sẽ đè bẹp Tôn Bất Nhị.

Bốn đạo nhân đứng trên nóc điện nhìn qua lỗ thủng thấy rõ bên dưới, cùng rú lên kinh hãi, không thể ngờ thanh kiếm của Dương Quá có thần lực đến thế, nhìn Tôn Bất Nhị sắp thịt nát xương tan, bị quả chuông đồng đè lên người mà chết thảm. Lưu Xứ Huyền nhắm mắt lại, không dám nhìn, bỗng nghe Khu Xứ Cơ reo mừng:

- Đa tạ thủ hạ lưu tình!

Lưu Xứ Huyền mở mắt ra, lấy làm lạ, thấy quả chuông đã úp toàn thân Tôn Bất Nhị ở bên trong, quanh mép chuông không hề có vết tích chân tay máu me hoặc quần áo gì.

Nguyên Dương Quá thấy quả chuông lớn bị kiếm thúc bay chệch, sẽ đè nát Tôn Bất Nhị, thì nghĩ: “Hôm nay là ngày đại hỉ của vợ chồng ta, không thể để có người tử thương. Lão đạo cô này tính nết khó chịu, song chưa đến nỗi tàn ác”, bèn phát ống tay áo rộng, đẩy Tôn Bất Nhị cùng cái bồ đoàn tới ngồi gọn trong lòng quả chuông sắp úp xuống.

Bốn đạo nhân trên nóc điện vừa kinh hãi vừa vui mừng, đều thấy không nên coi Dương Quá là thù địch nữa, nhưng môn hạ đệ tử của họ đã nghe dặn trước, chờ khi quả chuông rơi xuống, sẽ lập tức tràn vào. Bọn họ ở bên ngoài không nhìn thấy biến hóa bên trong, chỉ nghe tiếng ầm, ngói bay tung toé, ai nấy liền cầm kiếm hò reo xông vào.

Dương Quá đeo Huyền thiết trọng kiếm sau lưng, ôm Tiểu Long

Nữ nhảy ra sau điện.

Khư Xứ Cơ kêu to:

- Chúng đệ tử cẩn thận, không được đả thương hai người ấy!

Giọng vang to, tuy giữa tiếng hò reo của mấy trăm người, nghe vẫn rất rõ. Quần đạo đuổi theo ra sau điện, hò hét:

- Bắt lấy tên tiểu tặc phản giáo!

- Tên tiểu tặc làm hoen ố di ảnh của tổ sư gia, chớ để hắn chạy thoát!

- Mau mau chặn phía đông, hai đứa chạy về phía đó!

- Trường Xuân chân nhân phân phó, không được đả thương hai người ấy!

Lưu Xứ Huyền trước khi nhảy lên nóc điện, đã bố trí hai mươi một đạo sĩ mai phục phía sau điện. Dương Quá vừa chạy ra cửa ngạch, thấy kiếm quang loang loáng, biết có kẻ ngăn chặn, nghĩ: “Chi bằng thoát ra theo lỗ thủng ở nóc điện, trên mái tuy có bốn cao thủ, song họ sẽ không hạ độc thủ với ta”, bèn ôm Tiểu Long Nữ chạy trở vào trong điện. Tiểu Long Nữ hai tay ôm cổ chàng, dịu dàng nói:

- Chúng mình đã thành phu phụ, thế là mãn nguyện rồi. Thoát vây thì tốt, không thoát vây cũng chẳng sao.

Dương Quá nói:

- Đúng thế!

Hai chân chàng tung cú đá uyên ương liên hoàn, hai đạo sĩ văng ra khỏi điện. Trong điện không rộng như bên ngoài, không thể thi triển Bắc đẩu trận pháp, nhưng Dương Quá tay trái phải ôm Tiểu Long Nữ, chỉ có thể tung chân đá, không thể vượt vòng vây, thâm hận: “Giá ta còn đủ hai tay, các người cản sao nổi ta?”

Bịch một tiếng, lại có một đạo sĩ bị chàng đá văng ra, đụng vào hai kẻ khác.

Đang rối loạn, bỗng từ ngoài điện có một bạch phát lão nhân chạy vào, kéo theo một đàn ong mật, chính là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông. Trong hậu điện đang rối loạn, thêm một người là Chu Bá Thông, chúng đệ tử nhất thời cũng không để ý, nhưng đàn ong bay vào lập tức đốt lung tung cả lên. Đàn ong này không phải loài ong thông thường, mà là loài ngọc phong do Tiểu Long Nữ nuôi dưỡng ở tòa cổ mộ. Các đạo sĩ bị ong đốt tức thời đau ngứa khó chịu, có người lăn lộn dưới đất, càng tăng thêm cảnh hỗn loạn.

Chu Bá Thông vốn định tới thành Tương Dương giúp Quách Tĩnh, nhưng sau khi lấy trộm lọ mật ong của Tiểu Long Nữ, lão sợ gặp lại nàng, lão không đến thành Tương Dương nữa, bèn đến núi Chung Nam, muốn tìm Triệu Chí Kính hỏi cho ra lẽ, vì sao hấn cả gan đẩy sư thúc tổ vào chốn thập tử nhất sinh. Dọc đường lão dùng mật ngọc phong đùa giỡn với bầy ong mật, tìm ra vài cách điều khiển lũ ong, thì không sao, nhưng đến núi Chung Nam thì lập tức gặp họa. Loài ong ngọc phong trên núi Chung Nam ngửi thấy mùi thơm của mật ngọc phong, tức thì lũ lượt bu tới. Chúng chỉ quen với thủ pháp và tiếng điều khiển của Tiểu Long Nữ, còn với Lão Ngoan đồng dĩ nhiên chúng đã không tuân theo, còn không buông tha lão. Lão Ngoan đồng thấy tình thế bất ổn, đành ôm đầu chạy vào cung Trùng Dương, tìm chỗ kín đáo để tránh bầy ong, vừa hay trong cung đang náo nhiệt và hỗn loạn. Lão Ngoan đồng thấy Tiểu Long Nữ và Dương Quá ở trong điện thì kinh ngạc và mừng rỡ, vội ném lọ mật ong trả Tiểu Long Nữ, nói:

- Lão chịu! Không biết cách hầu hạ các bà ong mật quý quái này, cô nương mau cứu lão với.

Dương Quá thấy ống tay áo cuốn lấy cái lọ, Tiểu Long Nữ mỉm cười giơ tay nhận lại.

Lúc này đàn ong bay tứ tung, bọn Khư Xứ Cơ từ trên nóc điện nhảy xuống hành lễ với vị sư thúc.

Hách Đại Thông kêu to:

- Mau đốt đuốc mang lại đây!

Quần đạo có người dùng ống tay áo che mặt, có người vung kiếm đuổi ong, có người vâng lệnh chạy đi đốt đuốc. Lão Ngoan đồng cũng chẳng buồn để ý đến bọn Khư Xứ Cơ, trán lão bị ong đốt hai chỗ, đã sưng u lên hai cục, chỉ mong tìm được một chỗ kín chui vào tránh ong. Lão thấy có một quả chuông lớn úp dưới đất thì cả mừng, vội vận lực lật nghiêng quả chuông lên, thấy bên trong có người. Lão cũng chẳng kịp nhìn kỹ là ai, rồi rít nói:

- Cảm phiền cảm phiền, mau nhường cho ta.

Lão kéo Tôn Bất Nhị ra khỏi quả chuông, tự chui vào vừa buông tay, quả chuông lại sập xuống như cũ, lão đắc ý lắm: “Bọn ong chúng bay có ngàn con vạn con, cũng chẳng thể đốt Lão Ngoan đồng này cái nào nữa đâu”.

Dương Quá nói nhỏ:

- Nàng hãy chỉ huy đàn ong giúp hai ta thoát khỏi chốn này!

Tiểu Long Nữ là vợ chàng, nghe lời chàng ngụ ý ra lệnh, thì cảm thấy sung sướng dễ chịu, nghĩ: “Hay quá, cuối cùng chàng không coi mình như sư phụ nữa, đúng là coi mình như một người vợ rồi!”, bèn đáp:

- Vâng!

Giọng nói hết sức nhu mì ngoan ngoãn. Nàng cầm lọ mật ong hươu vài lần, miệng huýt gió mấy tiếng, lũ ngọc phong nhận ra chủ nhân, thoáng chốc đã tụ tập thành đàn, Tiểu Long Nữ liên tục hươu hươu lọ và huýt gió, đàn ong chia thành hai đội, một đội bay trước mở đường, một đội chặn hậu, hộ vệ Dương, Long hai người rút ra phía sau điện.

Sự xuất hiện bất ngờ của Chu Bá Thông khiến bọn Khưu Xứ Cơ vừa vui mừng vừa buồn cười, thấy Dương, Long hai người chạy ra phía sau điện, bèn quát các môn hạ khỏi cần đuổi theo. Vương Xứ Nhất giải huyết cho Tôn Bất Nhị, Khưu Xứ Cơ thì tới lật nghiêng quả chuông. Chu Bá Thông nấp bên trong, không biết tình hình bên ngoài, thấy quả chuông bị lật, bèn dùng tay níu lại, quát:

- Buông xuống!

Khưu Xứ Cơ nội lực không thâm hậu bằng Chu Bá Thông, đã đẩy mép chuông lên cách mặt đất nửa thước, “hịch” một tiếng, quả chuông lại úp xuống. Khưu Xứ Cơ cười, nói:

- Chu sư thúc thích đùa thật, nào, bọn ta cùng nhắc lên xem!

Thế là Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất, Lưu Xứ Huyền và Hách Đại Thông bốn người cùng hè nhau nhắc bổng quả chuông lên cách mặt đất chừng ba thước, song bên dưới không thấy có ai, Chu Bá Thông chẳng hiểu biến đi đằng nào. Bốn người đang ô lên sững sờ, thì một bóng người tụt xuống, Chu Bá Thông đã cười ha hả đứng bên quả chuông. Nguyên vừa rồi lão dùng hai tay đẩy vào thành quả chuông mà đu người bên trong, nên được nhắc lên theo cùng quả chuông.

Bọn Khưu Xứ Cơ lại hành lễ. Chu Bá Thông xua tay lia lịa, nói:

- Thôi miễn, thôi miễn, các hài nhi ngoan hãy bình thân, ta miễn lễ cho.

Toàn Chân ngũ tử đều đã râu tóc bạc phơ cả, song Chu Bá Thông vẫn gọi họ là “các hài nhi ngoan”.

Chu Bá Thông thấy Triệu Chí Kính đang nem nép định lui đi, bèn quát to, vọt tới tóm cổ hắn, nói:

- Thằng giặc mũi trâu này, mi định lẩn đi đâu?

Tay trái đẩy nghiêng mép quả chuông lên cao hai thước, tay phải lão ấn Triệu Chí Kính vào trong lòng quả chuông, rồi buông tay trái, quả chuông úp hẳn lại, miệng lão cứ lẩm bẩm chửi thằng giặc mũi trâu, cũng tức là chửi toàn bộ bọn đồ tử đồ tôn của Vương Trùng Dương. Bọn Khưu Xứ Cơ biết tính vị sư thúc, nên cũng không giận. Vương Xứ Nhất nói:

- Sư thúc, không biết Triệu Chí Kính đắc tội gì với sư thúc? Đệ tử tất phải trừng phạt hẳn.

Chu Bá Thông nói:

- Thằng giặc mũi trâu đã dẫn ta đến một cái hang lấy trộm vương kỳ, nhưng trong đó lại giấu lũ nhện xanh xanh đỏ đỏ cực độc, may nhờ tiểu cô nương, ô hay, tiểu cô nương đâu rồi? Đàn ong đâu rồi?

Lão Ngoan đồng nói chuyện nọ xọ chuyện kia, khiến Toàn Chân ngũ tử không hiểu đầu cua tai nheo thế nào, chỉ thấy lão ngó nghiêng tìm Tiểu Long Nữ.

Lúc ấy mười mấy đệ tử chạy tới bắm cáo, rằng Dương, Long hai người đã rút lên lầu của Tàng kinh các ở núi sau, chúng đệ tử không dám dùng đuốc đuổi ong, sợ thiêu hủy mất đạo tàng. Bọn Khưu Xứ Cơ cả kinh, Tàng kinh các là trọng địa của phái Toàn Chân, đạo tàng mấy đời, các trước tác của Vương Trùng Dương và Toàn Chân thất tử cùng mọi văn quyển cơ mật trong giáo phái đều cất giữ ở Tàng kinh các, nếu có chuyện gì, tổn thất thật không nhỏ. Khưu Xứ Cơ nói:

- Chúng ta tới đó mau. Dương Quá thủ hạ lưu tình, đã không đả thương Tôn sư muội, ta nên đổi thù thành bạn.

Tôn Bất Nhị nói:

- Đúng lắm!

Thế là cả bọn cùng kéo đến Tàng kinh các. Vương Xứ Nhất thấy đệ tử số một của mình là Triệu Chí Kính bị Chu Bá Thông nhốt trong quả chuông, nghĩ: “Chu sư thúc hành sự hồ đồ, Triệu Chí Kính chưa chắc đã sai, để khi trở lại xem xét kỹ mới được”.

Sợ Triệu Chí Kính ở bên trong quả chuông bí hơi mà chết, bèn ráng sức đẩy nghiêng mép chuông lên vài tấc, dùng chân hẩy một hòn gạch kê mép chuông cho có kẽ hở thông gió, rồi mới chạy theo sau.

Đến trước Tàng kinh các, chỉ thấy mấy trăm đệ tử đang hò hét, nhưng không một ai dám lên lầu.

Khưu Xứ Cơ gọi to:

- Dương, Long hai vị, lỗi lầm trước đây của chúng tôi, hai vị có thể bỏ qua, đôi bên trở thành bằng hữu được chăng?

Không có tiếng trả lời, trên lầu không động tĩnh gì. Khưu Xứ Cơ lại nói:

- Long cô nương bị thương, xin mời xuống đây chúng ta cùng tìm cách cứu chữa. Môn hạ đệ tử tệt giáo quyết không dám vô lễ với hai vị. Khưu mỗ hành tẩu giang hồ mấy chục năm, chưa bao giờ nói không giữ lời.

Một lát sau vẫn không có tiếng trả lời.

Lưu Xứ Huyền nói:

- Họ đã đi khỏi từ lâu rồi!

Khưu Xứ Cơ hỏi:

- Sao biết?

Lưu Xứ Huyền nói:

- Nhìn bây ong coi, chúng đã tản đi tứ phía, hút mật các bụi hoa.

Đoạn cầm lấy một bó thuốc từ tay đệ tử, chạy lên lầu.

Bọn Khưu Xứ Cơ lên theo, quả nhiên thấy trên lầu chỉ có các giá sách la liệt, không một bóng người, trên án thư có để lọ mật ong. Chu Bá Thông như thấy của quý, vọt tới cầm lấy dứt luôn vào túi. Mọi người kiểm tra trước sau mọi chỗ, thấy sách còn nguyên cả, nhưng có một đồng sách để dưới sàn, chiếc hòm to đựng số sách ấy đã không thấy đâu nữa. Bỗng nghe Hách Đại Thông nói to:

- Họ thoát đi theo ngã này!

Mọi người ra phía sau lầu, thấy trên cột gỗ có buộc một sợi dây, đầu dây bên kia móc vào một thân cây trên vách núi đối diện, vắt qua một cái khe sâu là dòng suối. Từ đây không hề có lối đi, không ngờ Dương Quá lại có thể dùng sợi dây mà ôm Tiểu Long Nữ vượt qua khe sâu thoát đi.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ bái đường thành thân trong hậu điện cung Trùng Dương, phái Toàn Chân trên dưới đều cảm thấy mất hết cả uy phong, nhưng lúc này thấy hai người đã thoát đi yên lành, thì Toàn Chân ngũ tử nhìn nhau cười khỏ, cũng thấy nhẹ người. Tôn Bất Nhị vốn căm giận nhất, song sau khi chứng kiến hai người tình ý chân thành tha thiết, Dương Quá lại cứu sống bà trong đường tơ kẽ tóc, thì bà bất giác cũng mừng cho họ, nên im lặng không nói gì. Toàn

Chân ngũ tử và Chu Bá Thông trở lại đại điện, hỏi rõ nguyên do chuyện sắc phong của đại hãn Mông Cổ, chuyện tranh đấu giữa Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính, chuyện Tiểu Long Nữ đột nhiên đến đây. Lý Chí Thường và Tống Đức Phương cứ thực bảm cáo. Khuu Xứ Cơ ứa nước mắt, nói:

- Chí Bình làm mất sự trinh bạch của người ta, quả là tội lớn, nhưng hãn bảo toàn sự trung nghĩa của giáo phái ta, thà chết không đầu hàng Mông Cổ, đúng là đại công.

Vương Xứ Nhất nói:

- Doãn Chí Bình tội không che lấp công, tiểu tiết có sai phạm, nhưng đại nghĩa rõ ràng, chúng ta vẫn công nhận hãn là chưởng giáo chân nhân.

Lưu Xứ Huyền, Hách Đại Thông cùng khen phải.

Khuu Xứ Cơ lại nói:

- Nếu không nhờ Long cô nương kịp đến ngăn chặn địch nhân, thì giáo phái chúng ta đã bị hủy diệt. Long cô nương thực là đại ân nhân của giáo phái chúng ta, từ nay chẳng những không được vô lễ với phu phụ họ, mà còn phải tìm cách báo đáp. Chúng ta đã lỡ tay đá thương Long cô nương, không biết... không biết...

Nghĩ Tiểu Long Nữ bị trọng thương khó chữa, tự thấy vô cùng ân hận.

Trong lúc Toàn Chân ngũ tử truy vấn tiền sự, Chu Bá Thông chẳng buồn quan tâm, cứ mân mê trên tay lọ mật ong, mấy lần lão còn định mở nút lọ nhử ong ngọc phong, song lại sợ nhử đến thì dễ, đuổi đi lại không nổi. Lúc ấy một đệ tử vào bảm cáo, có năm người bị ong đốt đang đau ngứa ghê gớm, thỉnh sư trưởng thiết pháp. Hách Đại Thông nhớ chuyện năm nọ Tôn bà bà xông vào cung tặng lọ mật ong, bèn nói:

- Lọ mật ong này chính là Long cô nương để lại cho chúng ta trị thương. Sư thúc, xin sư thúc đưa lọ mật ong cho năm đồ tôn uống.

Chu Bá Thông giơ hai tay không ra, nói:

- Không biết tự dung lọ mật ong biến đi đâu mất rồi.

Hách Đại Thông rõ ràng thấy vị sư thúc vừa cầm lọ mật ong mân mê chán trên tay, tại sao lão lại bảo tự dung lọ mật ong biến đi đâu mất, tất là lão không muốn giao ra. Lão là bề trên, không tiện nói lẽ thiệt hơn với lão. Chu Bá Thông giữ ống tay áo phẩy phẩy, vỗ vỗ toàn thân mấy cái, nói:

- Ta không giấu nó trong người đâu, người chớ có nghi cho ta. Có phải người muốn ta cởi hết áo quần cho các người coi thì bảo?

Nguyên Lão Ngoan đồng rất ham chơi, cái tính ham đùa nghịch bất kể khinh trọng hoãn cấp ấy đến già vẫn không sửa được, lão cho rằng mấy gã đạo sĩ bị ong đốt cùng lắm đau ngứa vài hôm ất khỏi, chẳng mất mạng mà lo, thứ mật ong quý hiếm này lão không thể cho đi được. Vì thế, Hách Đại Thông vừa mở miệng xin, lão bèn hất lọ mật ong vào trong ống tay áo, cho lăn qua ngực xuống bụng, thốt bụng lại cho lọ mật ong lăn xuống ống quần mà rơi nhẹ xuống đất. Lão nội công thâm hậu, bấp cơ toàn thân co giãn như ý, đưa lọ mật ong lăn xuống đất mà không phát ra tiếng động gì.

Vương Xứ Nhất nghĩ bụng: “Sư thúc đã không chịu đưa ra, thì cứ đợi lúc nào vắng người, lấy ra nghịch, sẽ bất ngờ tiến lại xin, sư thúc sẽ không thể thoái thác. Chỉ cần mọi người đi chỗ khác, sư thúc sẽ lấy lọ mật ong đùa nghịch. Bây giờ hãy xử trí tên nghịch đồ Triệu Chí Kính. Nếu Doãn Chí Bình không bắt khuất thà chết, thanh danh mấy chục năm của bản giáo đã bị Triệu Chí Kính hủy hoại mất rồi”. Nghĩ đến đây, Vương Xứ Nhất nói:

- Hách sư đệ, việc trị thương để sau. Chúng ta phải phán xử tên nghịch đồ Triệu Chí Kính trước đã!

Toàn Chân ngũ tử tương giao mấy chục năm, sư huynh đệ đều biết Vương Xứ Nhất chính trực vô tư, Triệu Chí Kính tuy là đệ tử số một của Vương Xứ Nhất, nhưng phạm đại tội phản giáo, Vương Xứ Nhất quyết không bao che cho hắn. Mọi người đều nghĩ: “Tên nghịch đồ mãi giáo cầu vinh, ám hại đồng môn, quyết không thể tha”.

Bỗng nghe từ dưới mép quả chuông vọng ra giọng nói yếu ớt:

- Chu sư thúc tổ, nếu sư thúc tổ cứu mạng đệ tử, đệ tử sẽ trả lọ mật ong cho sư thúc tổ, bằng không, đệ tử sẽ uống hết luôn! Đàng nào đệ tử cũng chết cả.

Chu Bá Thông giật mình, lùi ra một bước, quả nhiên lọ mật ong đã biến mất. Nguyên lão đứng bên quả chuông, Triệu Chí Kính ngồi trong chuông, lọ mật ong nhỏ lăn xuống đứng trước mắt hắn, nghe Hách Đại Thông xin Chu Bá Thông mật ong, hắn bèn thò tay qua khe hở dưới mép chuông mà lấy lọ mật ong. Hắn muốn dùng lọ mật ong đổi lấy mạng sống, tự biết chỉ là vọng tưởng, nhưng trong cơn tuyệt vọng, có chút sinh cơ nào thì cố bám lấy. Chu Bá Thông nghe hắn nói thế, vội gọi:

- Ê này, ngươi chớ có uống mật ong đấy! Các chuyện khác, có thể thương lượng.

Triệu Chí Kính nói:

- Vậy sư thúc tổ phải đáp ứng cứu mạng đệ tử.

Toàn Chân ngũ tử giật mình, chỉ lo lẽ Chu Bá Thông đáp ứng, sẽ không thể xử trí Triệu Chí Kính.

Khuê Xứ Cơ vội nói:

- Sư thúc, kẻ đó tội rất nặng, không thể dung tha.

Chu Bá Thông cúi sát đất, nói vào trong chuông:

- Này này, nhất thiết không được uống mật ong đâu đấy!

Lưu Xứ Huyền nói:

- Sư thúc, thầy kệ hẩn! Sư thúc cần mật ong thì hoàn toàn không khó. Hôm nay chúng ta đã xóa bỏ thù oán với Long cô nương, đợi chút ít có thể sang bên tòa cổ mộ xin vài lọ. Long cô nương đã biểu sư thúc một lọ, thì cũng sẽ cho sư thúc mười lọ được thôi.

Chu Bá Thông lắc đầu nói:

- Chưa chắc, chưa chắc!

Lão nghi: “Ngươi tưởng lọ mật ong là do Long cô nương biểu ta ư? Là ta từng lấy trộm đấy. Lúc rời Tàng kinh các, Long cô nương vội quá, không kịp mang đi lọ này. Nếu sang xin, chắc gì con bé ấy đã cho, dù có cho, các ngươi đem dùng làm thuốc giải độc, đâu còn phần cho ta kia chứ”.

Chỉ nghe có tiếng vo ve rất nhỏ, năm sáu con ong ở ngoài sân bay vào hậu điện, cửa điện không mở, chúng cứ vo ve tìm lối vào. Chu Bá Thông chợt nảy ra một kế, nói:

- Triệu Chí Kính, lọ mật ong mi đang cầm chưa chắc đã là mật ong thật.

Triệu Chí Kính vội nói:

- Là thật, thật mà!

Chu Bá Thông nói:

-Được! Vậy mi thử mở nút lọ cho ta ngửi xem sao đã. Nếu không đúng, khỏi cần nhiều lời.

Triệu Chí Kính vội mở nút lọ, nói:

- Sư thúc tổ ngửi đi, sao lại không thật kia chứ?

Chu Bá Thông hít rất sâu, nói:

- Ô, ô, hình như không phải để ta ngủi thêm đã.

Triệu Chí Kính hai tay giữ chặt lọ mật ong, chỉ lo Chu Bá Thông nghiêng quá chuông, giật lại mất, miệng nói:

- Sư thúc tổ thấy mùi thơm ngọt hay chua?

Mật ngọc phong quả thơm ngon vô tỉ, nút lọ vừa mở, mùi thơm trong điện đã ngào ngạt. Chu Bá Thông khịt khịt mũi, nói đùa:

- Ta bị trúng gió ngạt mũi, chả ngủi thấy gì cả!

Vừa nói vừa quay ra nháy mắt với bọn Khuu Xứ Cơ, Triệu Chí Kính cũng đoán là lão tính kế hoãn binh, bèn nói:

- Sư thúc tổ mà lật quả chuông, đệ tử sẽ uống hết chỗ mật này ngay.

Lúc này bầy ong đã đánh hơi mùi mật, bay tới bên mép quả chuông. Chu Bá Thông phẩy tay áo, nói:

- Vào trong mà đốt nó!

Con ong không chắc nghe lệnh của lão, mà chỉ vì ngủi thấy mùi mật thơm, quả nhiên bay vù qua khe hở vào trong quả chuông. Chỉ nghe Triệu Chí Kính kêu rú lên, “cạch” một tiếng, từ trong quả chuông mùi mật ong tỏa ra nồng đượm, thì ra ong đã đốt Triệu Chí Kính, hấn buông rơi lọ mật vỡ tan. Chu Bá Thông cả giận, quát:

- Tên mũi trâu hậu đậu, có cái lọ mật con con cũng cầm không chắc.

Lão đang định bước tới lật quả chuông, thì bầy ong ngọc phong ngủi thấy mùi mật nồng đượm lũ lượt bay vào trong chuông. Chu Bá Thông từng bị khổ vì lũ ong này, nên lão không dám lại gần. Ong chui vào nhiều, Triệu Chí Kính ở bên trong người dính mật, phải bị ong đốt hàng trăm cái. Mọi người ban đầu còn nghe tiếng rú thảm thiết của hấn, lát sau thì lặng thinh, chắc chắn hấn đã tắt thở.

Chu Bá Thông kéo vạt áo Lưu Xứ Huyền, nói:

- Xứ Huyền, người mau đi xin Long cô nương mười lọ mật ong về đây cho ta.

Lưu Xứ Huyền cau mày nhăn nhó, vừa nãy mình chỉ mong Chu Bá Thông đừng đáp ứng tha mạng cho Triệu Chí Kính nên nói đại như thế, chứ thực ra Toàn Chân ngũ tử đã sử chiêu “Thất tinh tụ hội” đả thương Tiểu Long Nữ, nói gì chuyện “đã giải oán thù”? Lúc này bị Chu Bá Thông túm áo, đành cười khổ, nói:

- Sư thúc buông tay ra, để đệ tử đi xin vậy!

Bọn Khuu Xứ Cơ biết chuyến đi này rất hung hiểm, nếu Tiểu Long Nữ bình an vô sự thì không sao, nhưng nếu nàng ta trọng thương mà chết, thì không biết sẽ có bao nhiêu đệ tử phái Toàn Chân phải mất mạng dưới tay Dương Quá, bèn nhất tề nói:

- Mọi người chúng ta cùng đi một thể.

Cánh rừng bên ngoài tòa cổ mộ, từ thời Vương Trùng Dương còn sống đã không cho phép đệ tử phái Toàn Chân tiến vào một bước, mọi người đi tới mép rừng thì nhớ di huấn của tiên sư, đều dừng chân.

Khuu Xứ Cơ vận khí đan điền, gọi to:

- Dương thiếu hiệp, thương thế của Long cô nương có sao không? Ở đây có mấy viên “Cửu truyền linh bảo hoàn” trị thương, mời Dương thiếu hiệp ra nhận.

Chu Bá Thông nói nhỏ:

- Phải rồi, phải rồi! Muốn xin mật ong của người ta, cũng phải có gì đem đổi chứ.

Lát sau không có tiếng trả lời, Khuu Xứ Cơ lại nói to một lần nữa, cánh rừng hoàn toàn im ắng, căng mắt nhìn sâu vào bên trong, chỉ thấy bên trên cành lá âm u, dưới đất cỏ gai mọc tràn lan.

Lưu Xứ Huyền và Hách Đại Thông đi men cánh rừng một quãng, không hề có dấu vết ai đi xuyên qua rừng, xem chừng Dương Quá và Tiểu Long Nữ hoàn toàn không trở về tòa cổ mộ, mà đã xuống chân núi Chung Nam. Mọi người vừa vui vừa buồn, trở lại cung Trùng Dương. Vui vì Dương, Long hai người đã đi xa; buồn vì Tiểu Long Nữ nếu không chữa khỏi thương tích, thì phái Toàn Chân sẽ gánh chịu hậu họa khôn lường. Lão Ngoan đồng cũng vừa vui vừa buồn, buồn vì không có được mật ong ngọc phong, vui vì khỏi gặp mặt Tiểu Long Nữ, khỏi xấu hổ về chuyện lão lấy trộm lọ mật ong của nàng.

Toàn Chân ngũ tử tuy sống ở trên núi Chung Nam mấy chục năm, song không thể đoán Dương Quá và Tiểu Long Nữ đi đâu.

Dương, Long hai người được đàn ong ngọc phong hộ vệ, chạy ra sân sau, chạy một quãng thì thấy một tòa lầu tựa lưng vào núi, Dương Quá biết đây là Tàng kinh các, một trong những yếu địa của cung Trùng Dương. Chàng ôm Tiểu Long Nữ lên trên lầu, hai người ngồi nghỉ một chút, nghe tiếng huyền náo bên dưới, đã có vài chục đạo sĩ đuổi tới, nhưng họ sợ ong đốt, không dám xông lên. Dương Quá đặt Tiểu Long Nữ ngồi vững trên một chiếc ghế tựa, quan sát hình thế xung quanh, thấy phía sau Tàng kinh các có một cái khe sâu mấy

chục trượng, may là khe nước tuy sâu, nhưng không quá rộng. Chàng vốn mang theo người một sợi dây dài để buộc ngang cây mà ngủ. Lúc này bèn đem buộc một đầu vào cây cột của Tầng kinh các, cầm một đầu dây đu người qua khe sang vách núi đối diện, buộc dây vào một thân cây, rồi dùng khinh công đi trên dây trở sang Tầng kinh các.

Chàng tới bên Tiểu Long Nữ, dịu dàng nói:

- Chúng mình đi đâu bây giờ?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng muốn đi đâu, thiếp sẽ theo đến đó.

Dương Quá cười, nói:

- Cái đó gọi là thuyên theo lái, gái theo chồng. Thế nàng muốn đi đâu nhất nào?

Tiểu Long Nữ thở dài nhẹ nhàng, Dương Quá biết là nàng chỉ mong trở về tòa cổ mộ, nhưng về đó bằng cách nào lúc này phải tính kỹ, trong khi tiếng huyền não dưới lầu đang thúc bách.

Chàng hiểu tâm tư của Tiểu Long Nữ, Tiểu Long Nữ cũng hiểu tâm tư của chàng, nói:

- Thiếp không nhất định muốn về cổ mộ, chàng cũng đừng lo lắng làm gì. Chỉ cần có chàng bên cạnh, ở đâu thiếp cũng thấy tốt cả.

Dương Quá nghĩ: “Đây là tâm nguyện thứ nhất của nàng sau khi thành thân, không chừng cũng là tâm nguyện cuối cùng của đời nàng, nếu ta không làm được, thì đâu còn xứng đáng là chồng nàng?”

Chàng nhìn khắp gian lầu, nghe tiếng huyền não bên dưới, lòng thêm bối rối, bỗng thấy trong góc có một cái hòm bằng gỗ, chàng chợt nghĩ: “Có cách rồi!”

Chàng bước tới, thấy hòm có khóa, bèn dùng tay bẻ khóa, mở nắp hòm, thấy trong đựng đầy sách, chàng bung hòm đổ hết sách ra đất, cái hòm gỗ này làm bằng ván dày tám phân, rất chắc chắn. Dương Quá thấy trên giá sách cao có phủ mấy tấm vải dầu, đề phòng mưa dột làm hư sách quý, chàng bèn kéo lấy hai mảnh, lót vào bên trong cái hòm, mang cái hòm đi trên dây sang bên kia khe, rồi trở lại bế Tiểu Long Nữ đi sang, cười nói:

- Bây giờ chúng mình đi về nhà nào!

Tiểu Long Nữ thích thú, mỉm cười, nói:

- Chủ ý của chàng hay thật!

Dương Quá nói cho nàng khỏi lo:

- Thanh kiếm này có thể đâm thủng mọi vật cứng, nếu dưới nước có tảng đá ngầm nào chắn cái hòm lại, dùng kiếm đâm một nhát là xong. Quá nhi sẽ lợi thật nhanh, để nàng ở trong hòm khỏi bị ngạt thở.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Chỉ có một điều không tốt.

Dương Quá ngạc nhiên hỏi:

- Là cái gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đi theo kiểu này, thiếp phải xa cách chàng một hồi lâu.

Sau khi sang bên kia khe, Dương Quá nhớ đến bé Quách Tương đang ở trong hang, bèn nói:

- Ta có mang theo cả cô nương của Quách bá bá, nàng bảo nên làm thế nào?

Tiểu Long Nữ ngần người, run run nói:

- Thật ư? Chàng dẫn theo cả... cả cô nương của Quách đại hiệp ư?

Dương Quá thấy thần sắc rất lạ của nàng, thì hiểu ý, biết nàng tưởng nhầm chàng dẫn theo Quách Phù, bèn ghé mặt thơm nhẹ vào má nàng một cái, nói khẽ:

- Đây là đứa bé mới sinh hơn một tháng, chưa biết chém cánh tay của người khác đâu!

Tiểu Long Nữ ngượng đỏ mặt, chúi đầu vào ngực chàng, không dám ngẩng lên.

Lát sau, nàng mới nói:

- Chúng mình bế nó về Cổ Mộ đi, để nó ở chốn hoang sơn dã địa này nửa buổi thì nó chết mất!

Dương Quá nghĩ mình bị vướng trong cung Trùng Dương khá lâu, không biết bé Quách Tương ở trong hang có sao không, thì rất lo, vội vác cái hòm đặt Tiểu Long Nữ ngồi bên trong lên vai, rảo bước tìm đến trước cái hang nọ, không nghe tiếng khóc của đứa bé, càng lo hơn. Chàng gỡ bụi gai, vào trong thấy Quách Tương đang ngủ say, hai má hồng hồng. Cả hai mừng rỡ, chàng bế Quách Tương đặt vào lòng Tiểu Long Nữ, rồi vác hòm lên vai mà đi.

Lúc này các đạo sĩ phái Toàn Chân đều tụ tập trong cung Trùng Dương, nên dọc đường không gặp ai. Ngang qua một vườn trồng bí đỏ của các đạo sĩ, Dương Quá ngắt lấy sáu, bảy trái bỏ vào chiếc hòm,

nói:

- Chỗ này đủ cho chúng mình ăn bảy, tám ngày.

Đi một lúc nữa thì đến dòng suối ngầm trong núi. Dương Quá cúi xuống thơm vào má Tiểu Long Nữ, nhẹ nhàng đặt nắp hòm, dùng vải dầu bọc kín bên ngoài chiếc hòm, thả nó xuống dòng suối, hít một hơi dài, lặn xuống nước kéo chiếc hòm đi.

Chàng từng khổ luyện khí công giữa dòng suối, nước lũ trong hoang cốc, nên việc lặn đi trong dòng suối ngầm này không vất vả gì, đáy suối chỗ thấp chỗ cao, chàng cứ lội đi, gặp đá ngăn chiếc hòm trôi qua thì chàng dùng kiếm phá thông được ngay. Sợ Tiểu Long Nữ ở trong chiếc hòm ngạt thở, chàng lội thật nhanh, chưa tàn nén nhang thì đã hết suối, tới địa đạo.

Chàng cởi vải dầu, mở nắp hòm, thấy Tiểu Long Nữ thêm thiếp mệt mỏi sau khi bị trọng thương, bé Quách Tương thì kêu khóc lớn tiếng, có vẻ rất khỏe mạnh. Nguyên bé hơn một tháng qua bú sữa con báo, nên khỏe hơn hẳn trẻ sơ sinh bình thường. Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói nhỏ:

- Vợ chồng mình cuối cùng đã về đến nhà!

Rồi quá mệt, nàng nhắm nghiền hai mắt lại. Dương Quá bưng chiếc hòm đưa nàng vào trong tòa cổ mộ.

Chỉ thấy bàn ghế đồ ngả nghiêng, y như hôm rời khỏi đây sau cuộc ác đấu với sư đồ Lý Mạc Sầu. Dương Quá nhìn thạch thất, vài vật dụng đã dùng hồi trước, trong lòng bỗng trào lên một cảm giác nửa vui mừng, nửa thương cảm. Chàng đứng ngây thất thần một hồi, bỗng có một giọt nước nhỏ xuống mu bàn tay mình, chàng ngoảnh lại, thấy Tiểu Long Nữ đang vịn vào ghế đứng bên cạnh chàng, lệ chảy dài trên má. Hôm nay hai người đã kết thành phu phụ, tâm nguyện bao năm đã thành, họ lại trở về chốn cũ, từ đây mọi oán cừu, phiền não, sầu khổ không còn trói buộc họ nữa, vậy mà cả hai lại cảm thấy đau đớn khôn cùng, ấy là vì cùng biết rằng Tiểu Long Nữ đã bị trọng thương bởi kim luân của Pháp vương và đòn hợp lực của Toàn Chân ngũ tử, cơ thể mảnh mai của nàng chịu đựng sao cho nổi?

Hai người trẻ tuổi cùng một đời cô khổ, chưa từng hưởng thụ khoái lạc thật sự, bỗng nhiên có phúc lớn trở thành vợ chồng, nhưng sắp lập tức phải âm dương đôi ngả!

Dương Quá ngây người một lát, sang phòng của Tôn bà bà tháo chiếc giường gỗ, mang sang lắp lại bên chiếc giường hàn ngọc, trải

chăn, dìu Tiểu Long Nữ nằm lên đó nghỉ. Thức ăn dự trữ trong tòa cổ mộ đã hư hết từ lâu, chỉ có mấy hũ mật ong là tốt nguyên.

Chàng rót nửa bát mật ong pha với nước sạch, cho Tiểu Long Nữ uống, lại cho bé Quách Tương uống no, rồi chàng cũng uống một bát. Chàng nghĩ: “Mình phải tỏ ra phấn chấn để nàng vui, mình không được để lộ chút nào nỗi đau đớn trong lòng”. Thế là chàng lấy hai cây nến to, dùng vải điều bọc bên ngoài, thấp đặt trên bàn, cười, nói:

- Đây là nơi động phòng hoa chúc của đôi ta!

Hai cây nến hồng cháy sáng, thạch thất lập tức bùng bùng hỉ khí. Tiểu Long Nữ ngồi trên giường, thấy người có vết máu, vết bùn đất, mỉm cười, nói:

- Thiếp thế này chẳng giống cô dâu chút nào!

Chợt nhớ điều gì, nói:

- Chàng hãy sang phòng tổ sư bà bà mang cái hộp mạ vàng sang đây cho thiếp!

Dương Quá tuy sống trong tòa cổ mộ mấy năm, song chàng chưa dám tự tiện bước vào phòng của Lâm Triều Anh, di vật của bà ta, chàng cũng không dám đụng tới. Giờ nghe Tiểu Long Nữ nói thế, bèn cười đáp:

- Lệnh của phu nhân, xin làm ngay!

Ở đầu giường, chàng thấy có mấy cái hộp, chàng cầm cái mạ vàng, vẽ hoa trang nhã nhất lên, nó không nặng lắm, cũng không có khóa, mang sang cho Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ nói:

- Nghe Tôn bà bà bảo đây là cái hộp nữ trang của tổ sư bà bà, vì tổ sư bà bà không lấy chồng, nên hoàn toàn không động tới.

Dương Quá nhìn cái hộp trang trí mỹ lệ, nhưng trong cái vui cảm thấy một nỗi thê lương vô hạn. Chàng đặt cái hộp trên chiếc giường hàn ngọc, mở nắp ra, thấy bên trong quả nhiên có mấy thứ trang điểm của cô dâu, như mũ phượng đính ngọc, khăn hồng trùm đầu, bộ quần áo lụa đỏ, món nào cũng thuộc loại thượng đẳng, tuy để lâu mấy chục năm trông vẫn như mới.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng lấy ra cho thiếp xem với.

Dương Quá lấy từng món trong hộp ra, bên dưới bộ quần áo có một cái hộp đựng lược và son phấn, một hộp đựng trang sức, mở ra, cả hai thấy có đủ trâm cài tóc, ngọc đeo tai đẹp long lanh, giá trị ngàn

nào không biết, chỉ biết được chế tác tinh xảo, nhã nhặn, đầy tâm huyết.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thiếp trang điểm như một cô dâu được chẳng?

Dương Quá nói:

- Hôm nay nàng mệt rồi, hãy nghỉ một đêm, ngày mai hãy trang điểm.

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Không, hôm nay là ngày lành thành thân của hai ta. Thiếp thích làm cô dâu. Hôm ở Tuyệt Tình cốc Công Tôn Chỉ muốn thành hôn với thiếp, thiếp đâu có trang điểm!

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Lần ấy không thể gọi là thành hôn được, bởi chỉ có mình lão ta vọng tưởng mà thôi!

Tiểu Long Nữ hòa mặt ong vào son, soi gương, bắt đầu trang điểm. Trong đời nàng, đây là lần thứ nhất thoa phấn bôi son, nước da nàng vốn trắng, không nên thoa phấn, nhưng vì sau khi bị trọng thương, trông nhợt nhạt, nên sau khi xoa chút son lên má, trông kiều diễm vô cùng. Nghỉ một lát, nàng lấy lược chải tóc, thở dài, nói:

- Thiếp muốn vấn tóc, nhưng không biết cách. Chàng có biết vấn tóc hay không?

Dương Quá đáp:

- Không biết! Nàng cứ để tóc tự nhiên, trông đã đẹp lắm rồi!

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thật ư?

Nàng đặt cái lược xuống, đeo bông tai, cài trâm, đeo hai cái vòng ngọc ở cổ tay, dưới ánh nến hồng, trông diễm lệ vô song. Nàng ngoảnh lại, tưởng sẽ nghe Dương Quá tán thưởng vài câu. Nhưng nàng thấy Dương Quá nước mắt giàn giụa, buồn không thể tả nổi. Nàng nghiêng rằng, làm như không thấy, mỉm cười, nói:

- Chàng bảo thiếp có dễ coi hay không?

Dương Quá nghẹn ngào đáp:

- Nàng đẹp vô cùng! Để ta đội mũ phượng cho nàng!

Chàng cầm chiếc mũ, tới sau lưng, đội lên đầu nàng. Tiểu Long Nữ nhìn trong gương, thấy chàng đưa tay áo lau nước mắt, rồi đứng

kề bên nàng, sắc diện đã trở nên hoan hỉ. Chàng cười, hỏi:

- Từ nay trở đi ta gọi nàng là nương tử, hay vẫn gọi là cô cô?

Tiểu Long Nữ nghĩ: “Không lẽ còn có “trở đi” nữa thật sao?”
Nhưng nàng vẫn cố gượng vui, mỉm cười nói:

- Gọi cô cô nữa thì không hay. Gọi là nương tử phu nhân, nghe già quá.

Dương Quá hỏi:

- Thế tên hồi nhỏ của nàng là gì? Hôm nay đã có thể nói cho ta biết được chưa?

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ vẫn gọi thiếp là Long nhi!

Dương Quá nói:

- Được! Từ nay trở đi nàng gọi ta là Quá nhi, còn ta sẽ gọi nàng là Long nhi. Đến khi chúng mình có con, sẽ gọi nhau là gia gia, nương nương, rồi khi con chúng mình lấy vợ...

Tiểu Long Nữ nghe chàng nói huyền thuyên, lúc đầu còn mỉm cười, sau không kìm được, khóc òa lên.

Dương Quá ôm nàng vào lòng, âu yếm nói:

- Long nhi, nàng buồn, ta cũng không vui, đôi ta hà tất lo chuyện mai sau. Hôm nay nàng không sao, ta cũng sẽ không sao. Đôi ta cứ việc sung sướng hôm nay, khỏi cần nghĩ đến ngày mai làm gì.

Tiểu Long Nữ ngẩng đầu lên, gượng cười, gạt đầu.

Dương Quá nói:

- Nàng xem bộ quần áo thêu chim phượng đẹp quá này, để ta giúp nàng mặc nó vào!

Chàng đỡ người nàng, mặc chiếc quần hồng thêu chỉ vàng cho nàng. Tiểu Long Nữ lau nước mắt, bôi chút son, mỉm cười ngồi bên cây nến.

Lúc này Quách Tương nằm trên giường, giường to đôi mắt hiếu kỳ mà nhìn chăm chăm, tựa hồ nó cũng thấy Tiểu Long Nữ trang điểm rất xinh đẹp.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp trang điểm đẹp rồi, tiếc rằng trong hộp không có mũ áo cho tân lang, chàng đành chịu thiệt thôi.

Dương Quá nói:

- Để ta đi xem có thứ gì nhã nhặn một chút chẳng?

Chàng mang một chiếc rương đựng đồ linh tinh đổ ra giường. Tiểu Long Nữ thấy chàng nhặt một bông hoa bằng vàng, bèn cầm gài lên mái tóc chàng.

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Như thế hơi giống tân lang rồi đó.

Thấy có một tập thư được buộc bằng sợi chỉ đỏ đã bạc màu, Dương Quá nói:

- Có một số thư này.

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Chàng xem là thư gì?

Dương Quá cởi dây buộc, thấy trên bì thư đề: “Thân gửi nữ sĩ Lâm Triều Anh”, dưới góc trái có một chữ “Triết”. Dương Quá biết Vương Trùng Dương trước khi xuất gia tên là Vương Triết, thì cười, nói:

- Đây là thư tình của Trùng Dương tổ sư gửi cho tổ sư bà bà, chúng mình xem được chứ?

Tiểu Long Nữ vốn thờ kính Lâm Triều Anh như thần thánh, vội nói:

- Ấy, không được xem đâu!

Dương Quá cười, lại buộc chồng thư lại, nói:

- Lão đạo cô Tôn Bất Nhị cổ hủ lắm, thấy đôi ta bái đường thành thân trước di ảnh của Trùng Dương tổ sư, cho là đại nghịch vô đạo. Ta không tin rằng năm xưa Trùng Dương tổ sư không có tình ý với tổ sư bà bà. Nếu đem chồng thư kia cho đám đạo sĩ mũi trâu xem, nhìn vẻ mặt họ lúc ấy mới thú đấy.

Chàng vừa nói vừa nhìn Tiểu Long Nữ, không khỏi đau lòng cho Lâm Triều Anh, nghĩ thầm: “Tổ sư bà bà sống một mình trong cổ mộ, chắc không chỉ một lần mặc thử bộ đồ cưới kia. Đôi ta may mắn hơn tổ sư bà bà rất nhiều”.

Tiểu Long Nữ nói:

- Đúng thế! Đôi ta may mắn hơn tổ sư bà bà, sao chàng không vui lên?

Dương Quá nói:

- Ừ nhỉ!

Đột nhiên chàng cười, hỏi:

- Ta không hề nói ra, sao nàng đoán đúng tâm tư của ta?

Tiểu Long Nữ cười, đáp:

- Thiếp không đoán đúng tâm tư của chàng, thì sao xứng làm vợ chàng?

Dương Quá ngồi ở mép giường, dùng tay trái ôm nhẹ nàng vào lòng. Hai người sung sướng khó nói nên lời, những mong thời khắc này vĩnh viễn ngừng trôi.

Họ ngồi dựa vào nhau, hồi lâu không nói.

Sau đó hai người cùng ngó về phía chồng thư một cái rồi nhìn nhau cười, ánh mắt lộ vẻ tinh nghịch, thừa biết đó là tâm sự riêng tư của tiên sư, vẫn không nén nổi tính hiếu kỳ.

Dương Quá nói:

- Chúng mình chỉ xem một bức thư thôi, được chứ?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thiếp cũng muốn biết một chút, phải rồi, chúng mình chỉ xem một bức thư thôi.

Dương Quá mừng rỡ, cởi sợi chỉ buộc. Tiểu Long Nữ nói:

- Nếu chàng thấy trong thư có câu khiến người ta rất đau lòng, thì đừng đọc cho thiếp nghe.

Dương Quá ngập ngừng nói:

- Ừ, phải đấy!

Chàng nghĩ Vương, Lâm hai người có tình ý với nhau mà không lấy được nhau, chỉ sợ lời lẽ trong thư phần nhiều là sầu khổ, có lẽ không nên đọc thì hơn.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng đừng ngại, không chừng toàn viết chuyện vui đó!

Dương Quá lấy một bức thư ra, đọc:

- “Anh muội, hôm qua quân ta cùng bọn Thát tử giao phong trên đồi Ác Ba, sa vào ổ mai phục của địch, bị mất bốn trăm người...”

Tiếp theo toàn kể quân tình giao chiến giữa nghĩa binh với quân Kim. Dương Quá đọc liền mấy bức thư, toàn một chuyện như thế, không một câu nói đến tình nhi nữ.

Dương Quá thở dài, nói:

- Vị Trùng Dương tổ sư cố nhiên là đáng nam nhi đại trượng phu,

chỉ lấy quân quốc làm trọng, vô tình như thế, chẳng trách làm cho tổ sư bà bà lạnh nhạt.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không đâu! Khi nhận các bức thư này, tổ sư bà bà thích lắm đó.

Dương Quá lấy làm lạ, hỏi:

- Sao nàng biết?

Tiểu Long Nữ nói

- Dĩ nhiên thiệp không biết, chỉ là suy bụng mình ra thôi. Chàng xem, bức thư nào cũng kể về quân tình gian nan khẩn cấp, nhưng trong tình cảnh ấy, Trùng Dương tổ sư vẫn không quên viết thư cho tổ sư bà bà, chàng bảo như thế có đúng là lúc nào cũng thương nhớ tổ sư bà bà hay không?

Dương Quá gật đầu, nói:

- Đúng, quả đúng như thế!

Bèn xem một bức thư khác. Thư này kể tình hình càng nguy cấp hơn, nghĩa quân của Vương Trùng Dương vì lực lượng ít ỏi, không địch nổi, liên tiếp bại trận, tựa hồ khó bề duy trì, cuối thư có hỏi thăm thương thế của Lâm Triều Anh, chỉ vắn vẹn vài câu, nhưng chứa chan sự quan thiết. Dương Quá nói:

- Ô, hồi trước tổ sư bà bà cũng bị trọng thương, sau đó tự nhiên khỏi. Thương thế của nàng cứ thong thả điều dưỡng, cùng lắm dăm tháng nửa năm cũng khỏi thôi.

Tiểu Long Nữ cười nhạt, nàng tự biết lần này bị thương rất nặng, trọng thương như thế này mà vẫn chữa khỏi được, thì e trong thiên hạ sẽ toàn những người bất tử; nhưng đã bảo đêm nay không nhắc chuyện buồn, thì dù Dương Quá nói điều không tưởng, cũng cứ coi như thật đi, bèn nói:

- Phải, cứ thong thả điều dưỡng, chẳng phải vội! Các bức thư kia không viết chuyện bí mật riêng tư, chàng cứ đọc cả đi.

Dương Quá đọc tiếp một bức thư khác, trong đó toàn những lời bi phẫn, kể nghĩa quân bại trận hoàn toàn, Vương Trùng Dương liều chết phá trùng vây thoát được, nhưng thuộc hạ tử thương cả. Cuối thư nói quyết sẽ chiêu binh khôi phục lực lượng. Các bức thư sau toàn kể cảnh thất bại, thế lực quân Kim ở Hà Bắc mạnh lên thế nào, Vương Trùng Dương hiển nhiên đã không thể làm gì được nữa, lời lẽ trong thư đầy thất vọng.

Dương Quá nói:

- Mấy bức thư này đọc buồn quá, thôi, chẳng xem nữa ôi, cái gì đây?

Giọng chàng bỗng trở nên mừng rỡ, tay cầm bức thư run run, miệng đọc:

- “Nghe đồn vùng cực bắc giá lạnh, có loại đá gọi là Hàn ngọc, trị được các chứng bệnh trầm kha, vô phương cứu chữa, chính là thứ Anh muội đang cần”. Long nhi, nàng bảo có phải đó là cái giường hàn ngọc hay không?

Tiểu Long Nữ thấy vẻ mặt chàng đột nhiên bừng sáng, thì run run hỏi:

- Chàng... ý chàng muốn nói là cái giường hàn ngọc có thể trị thương cho thiệp phải không?

Dương Quá nói:

- Ta không biết, nhưng Trùng Dương tổ sư viết thế, tất có lý. Nàng xem, tấm đá hàn ngọc chẳng phải là do Trùng Dương tổ sư kiếm về đó sao? Tổ sư bà bà chẳng đã chế thành cái giường hàn ngọc đó sao? Thương thế của tổ sư bà bà cuối cùng chẳng đã khỏi đó sao?

Chàng bèn đọc ngấu ngiến các bức thư còn lại, xem có viết gì về cách trị thương bằng cái giường hàn ngọc hay không, nhưng không thấy có gì thêm. Chàng buộc xấp thư lại, cất vào trong rương, ngẩn ngơ xuất thần: “Cái giường hàn ngọc này không phải tự dưng có công dụng lạ thường, chỉ không biết cách trị thương cho Long nhi thế nào mà thôi. Ôi, ước gì ta biết cách, ước gì ta biết...”

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Chàng nghĩ gì mà ngẩn ngơ như thế?

Dương Quá nói:

- Ta đang nghĩ cách làm thế nào sử dụng cái giường hàn ngọc trị thương cho nàng. Không biết có phải đem nghiền một chút cho nàng uống hay không? Hay là dùng làm thuốc dẫn?

Giá chàng không biết cái giường hàn ngọc có thể trị thương đã đành một nhẽ, đằng này chàng đọc đi đọc lại câu “trị được các chứng bệnh trầm kha, vô phương cứu chữa”, mà chưa biết cách sử dụng, nên lòng dạ bồn chồn nôn nóng. Tiểu Long Nữ buồn bã nói:

- Chàng nhớ Tôn bà bà chứ? Tôn bà bà từng hầu hạ tổ sư bà bà, lại sống chung với sư phụ của thiệp nhiều năm, khi bị Hách Đại

Thông đánh chết, nếu biết cái giường hàn ngọc có thể trị thương, sao Tôn bà bà không nhắc gì đến lúc lâm chung? Huống hồ sư phụ của thiếp cũng... cũng bị chết vì bị thương lâu ngày không khỏi.

Dương Quá đang tràn trề hi vọng, nghe nàng nói thế như bị giội gáo nước lạnh vào đầu.

Tiểu Long Nữ đưa tay vuốt nhẹ tóc chàng, âu yếm nói:

- Quá nhi, chàng khỏi cần lo nghĩ nhiều về thương thế của thiếp cho phiền não thêm.

Dương Quá nhất thời không nghĩ gì nữa, lát sau chàng hỏi:

- Sư tổ của ta bị thương như thế nào?

Chàng tuy sống ở cổ mộ mấy năm, nhưng chưa từng nghe Tiểu Long Nữ kể tại sao sư phụ của nàng bị chết.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ thâm cư cổ mộ, hiếm khi ra ngoài, có một năm sư tử của thiếp gây họa bên ngoài, chạy về núi Chung Nam, sư phụ ra khỏi nhà mồ tiếp ứng, cuối cùng bị địch nhân ám toán. Sư phụ chịu thiệt, nhưng cứu được sư tử của thiếp về coi như xong, không hơn thua với tên ác nhân kia nữa. Ai dè tên ác nhân được đằng chân lân đằng đầu, ít lâu sau lại đến cửa mộ khiêu chiến, sau còn xông vào trong mộ, sư phụ không địch nổi hấn, suýt nữa thì đóng sập cửa mộ cùng chết với hấn, may sao trong cơn nguy cấp kịp phát động cơ quan, lại bất ngờ phóng kim châm. Tên ác nhân không kịp phòng bị, trúng kim châm, tê dại khổ sở. Sư phụ thừa thế điểm huyết hấn, khiến hấn hết bề cựa quậy. Không ngờ sư tử lại lên đi giải huyết cho hấn. Tên ác nhân bất ngờ vùng dậy, sư phụ mới bị hấn hạ độc thủ.

Dương Quá hỏi:

- Tên ác nhân ấy là ai vậy? Võ công hấn hơn cả sư tổ, chắc phải là một đại cao thủ đương thời.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ không nói cho thiếp biết. Sư phụ muốn thiếp trong lòng không có hỷ nộ ái ố, thiện ác gì hết, bảo rằng nếu nói cho thiếp biết danh tính tên ác nhân, e rằng mai sau thiếp sẽ đi tìm hấn trả thù.

Dương Quá thở dài:

- Ô, sư tổ quả là người tốt!

Tiểu long Nữ mỉm cười, nói:

- Nếu sư phụ biết hôm nay thiếp lấy được một người chồng tốt

như chàng, chắc sẽ rất hài lòng.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Chưa chắc, sư tổ vốn không cho phép nàng có tình ý hoặc đi lấy chồng.

Tiểu Long Nữ thở dài:

- Sư phụ của thiếp hiền từ vô cùng, ban đầu không cho phép, nhưng về sau thấy thiếp quyết ý, nhất định sẽ cho thiếp được như nguyện. Sư phụ nhất định sẽ hài lòng về chàng.

Nàng nghĩ đến ân sư, xuất thần hồi lâu, lại nói:

- Sư phụ sau khi bị thương, liền dọn sang ở phòng khác, xa hẳn cái giường hàn ngọc. Sư phụ bảo rằng việc hành công của phái Cổ Mộ hỗ tương sinh khác với hàn khí, cho nên dùng cái giường hàn ngọc hỗ trợ cho việc luyện công cố nhiên là không gì bằng, nhưng sau khi bị thương lại không chịu nổi hàn khí.

Dương Quá âm ừ, óc vẫn nghĩ đến sự vận hành kinh mạch của nội công bản môn. Nội công nói trong “Ngọc nữ tâm kinh” hoàn toàn dựa vào khí thuần âm dẫn thông kinh mạch, bên trong cơ thể cực lạnh, mặt ngoài cơ thể lại tỏa khí nóng, đến nỗi khi luyện tập phải cởi quần áo cho khí nóng tỏa ra hết, không được ứ trệ chút nào, nếu bị khí lạnh của cái giường hàn ngọc dồn ngược vào trong, thì sẽ bị nội thương trí mạng. Chàng nghĩ: “Tại sao Trùng Dương tổ sư nói rằng hàn ngọc trị được các chứng bệnh trầm kha, vô phương cứu chữa? Cái diệu lý tương sinh tương khắc bên trong, mình phải hiểu cho rõ mới được”. Chàng thấy Tiểu Long Nữ nhắm mắt có vẻ mệt mỏi, bèn nói:

- Nàng ngủ đi, ta sẽ ngồi hầu bên nàng!

Tiểu Long Nữ vội mở mắt, nói:

- Không, thiếp không mệt đâu. Đêm nay đôi ta đừng ngủ.

Nàng rất sợ mình bị thương nặng, ngủ rồi sẽ không thức dậy được nữa, vĩnh viễn không còn thấy mặt Dương Quá, nên nói:

- Chàng nói chuyện với thiếp đi. Này, chàng có mệt không?

Dương Quá lắc đầu, mỉm cười, nói:

- Nàng không muốn ngủ thì đừng ngủ, nhưng cứ nhắm mắt lại mà dưỡng thần!

Tiểu Long Nữ nói:

- Vâng!

Nàng từ từ nhắm mắt lại, nói nhỏ:

- Sư phụ từng nói có một điều đến lúc chết cũng không hiểu nổi. Quá nhi rất thông minh, thử nghĩ hộ xem.

Dương Quá hỏi:

- Là việc gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ đã điểm huyết tên ác nhân nọ, không hiểu tại sao sư tỷ lại đi giải huyết cho hắn?

Dương Quá nghĩ một lát, cảm thấy Tiểu Long Nữ ngả hẳn người vào mình, hơi thở rất yếu, đã ngủ thiếp đi.

Dương Quá ngấm khuôn mặt nàng, trong đầu dồn dập bao ý nghĩ, lát sau, một ngọn nến bùng lên rồi tắt vì đã cháy hết. Chàng bỗng nhớ ở đảo Đào Hoa, trong một trai phòng có đôi liễn: “Xuân tâm đáo tử ti phương tận, Lạp cự thành khô lệ thủy can”¹. Đó là hai câu Đường thi, Hoàng Dực Sư thương nhớ người vợ đã khuất nên viết treo ở nơi ngày ngày ngồi đọc sách. Dương Quá hồi nhỏ nhìn thấy không để ý, bây giờ chính chàng lâm vào tình cảnh tương tự, mới ngẫm ra ý vị của hai câu ấy, đang đau lòng thì đột nhiên trước mắt tối sầm, ngọn nến còn lại cũng tắt nốt. Chàng nghĩ: “Hai ngọn nến kia giống như ta và Long nhi, một ngọn cháy hết, ngọn thứ hai cũng tắt theo”.

Chàng ngồi xuất thần, bỗng nghe Tiểu Long Nữ thở dài nói, giọng rầu rầu:

- Thiếp không muốn chết, Quá nhi, thiếp không muốn chết đâu, đôi ta phải được sống với nhau nhiều năm.

Dương Quá nói:

- Phải, Long nhi sẽ không chết, dưỡng thương một thời gian, nàng sẽ khỏi thôi. Hiện giờ ngực nàng cảm thấy thế nào?

Tiểu Long Nữ không trả lời, câu vừa nói chỉ là lời trong mơ.

Dương Quá sờ tay lên trán nàng, thấy nóng rực.

Chàng vừa lúống cuống vừa đau đớn nghĩ: “Lý Mạc Sầu tác ác đa đoan, lúc này vẫn sống yên lành. Long nhi suốt đời chưa từng làm một việc gì hại người, sao lại phải chết yếu? Trời kia có mắt hay không vậy?”

¹春蠶到死絲方盡, 蠟炬成灰淚始乾 - Con tằm đến thác tơ đành dứt, nến sáp thành tro lệ mới tiêu - Vô đề, Lý Thương Ẩn.

Chàng vốn không biết sợ trời sợ đất gì hết, thích gì làm nấy, nhưng hiện tại lâm vào cảnh tuyệt vọng, bàng hoàng vô kế khả thi. Chàng nhẹ nhàng đặt Tiểu Long Nữ nằm xuống giường, rồi quì xuống đất, lầm rầm khấn:

- Lạy trời từ bi, phù hộ độ trì cho Long nhi khỏe lại con xin... con nguyện làm...

Để Tiểu Long Nữ được sống, có việc gì mà chàng không sẵn sàng làm kia chứ.

Chàng đang khấn, thì nghe Tiểu Long Nữ nói:

- Là Âu Dương Phong, Tôn bà bà bảo nhất định là Âu Dương Phong! ... Quá nhi, Quá nhi, chàng đâu rồi?

Nàng đột nhiên hoảng hốt gọi to và ngồi bật dậy.

Dương Quá vội ngồi lên mép giường, cầm tay nàng, nói:

- Quá nhi đây!

Trong giấc mơ, Tiểu Long Nữ cảm thấy thân mình không có chỗ dựa, choàng tỉnh, thấy Dương Quá vẫn ngồi bên cạnh, thì rất mừng.

Dương Quá nói:

- Nàng yên tâm, suốt đời ta sẽ không xa nàng. Sau này nếu ra khỏi cổ mộ, ta cũng sẽ không rời nàng nửa bước.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thế giới bên ngoài quả nhiên có nhiều thứ lạ hơn ở đây, nhưng ra ngoài đó thiếp sợ lắm.

Dương Quá nói:

- Hiện tại đôi ta chẳng có gì phải sợ. Vài tháng nữa, nàng khỏe lại rồi, đôi ta sẽ cùng đi xuống phương nam. Nghe đồn vùng Lĩnh Nam quanh năm ấm áp như mùa xuân, hoa nở không tàn, lá xanh không rụng, đôi ta cũng khỏi cần sử dụng quyền kiếm, chỉ việc làm ruộng, nuôi gà nuôi vịt, sinh một đàn con, nàng bảo như vậy có thích hay không?

Tiểu Long Nữ mơ màng nói nhỏ:

- Vĩnh viễn khỏi cần sử dụng quyền kiếm, thế thì hay quá! Không ai đến gây sự với đôi ta, đôi ta cũng không phải đánh nhau với ai, chỉ việc làm ruộng, nuôi gà nuôi vịt, ôi, nếu thiếp có thể sống...

Đột nhiên hai người cùng thả hồn bay xuống phương nam xa xôi đầy ánh nắng, tưởng chừng họ ngửi thấy mùi hoa thơm, nghe thấy tiếng gà con, tiếng vịt con kêu rộn...

Tiểu Long Nữ không thức thêm được nữa, lại mơ mơ màng màng thiếp đi, song nàng không muốn ngủ, nói:

- Thiếp không muốn ngủ, chàng nói chuyện với thiếp đi.

Dương Quá nói:

- Nàng vừa nói mơ, nhắc đến Âu Dương Phong, là chuyện gì thế?

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp nhắc đến Âu Dương Phong ư? Thiếp bảo sao?

Dương Quá nói:

- Nàng bảo Tôn bà bà nói nhất định là Âu Dương Phong.

Tiểu Long Nữ nghe nhắc, liền nhớ lại, nói:

- Phải rồi, Tôn bà bà nói, kẻ đả thương sư phụ nhất định là Tây Độc Âu Dương Phong. Tôn bà bà nói, trên thế gian chỉ có vài kẻ có thể đả thương sư phụ, mà trong số đó, kẻ tệ hại nhất là Âu Dương Phong. Sư phụ thiếp đến chết cũng không chịu nói ra danh tính tên ác nhân kia. Tôn bà bà hỏi: Có phải là Âu Dương Phong? Sư phụ chỉ lắc đầu, mỉm cười rồi tắt thở. Cái lão Âu Dương Phong ấy là nghĩa phụ của chàng thì phải? Lão ta võ công cao cường, chẳng trách sư phụ không địch nổi lão ta.

Dương Quá thở dài:

- Nay nghĩa phụ ta đã chết, sư tổ và Tôn bà bà đã chết, Trùng Dương tổ sư và tổ sư bà bà cũng đã qua đời, mọi oán thù, ân ái, đều được ông trời xóa sạch. Sư tổ trước sau không chịu nói ra danh tính nghĩa phụ ta...

Đột nhiên chàng kêu to:

- Ô, thì ra là vậy!

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Chàng bảo sao?

Dương Quá nói:

- Nghĩa phụ ta bị sư tổ điểm huyết, không phải được Lý Mạc Sầu giải huyết, mà là sư tổ điểm không trúng huyết!

Tiểu Long Nữ nói:

- Làm gì có chuyện điểm không trúng huyết? Thủ pháp điểm huyết của sư phụ cao minh vô cùng.

Dương Quá nói:

- Nghĩa phụ ta có một môn võ công kỳ diệu độc nhất vô nhị trong

thiên hạ, ấy là có thể nghịch hành kinh mạch toàn thân. Một khi kinh mạch nghịch hành, mọi huyết đạo đều thay đổi vị trí, điểm trúng cũng hóa thành điểm chệch.

Tiểu Long Nữ nói:

- Có chuyện kỳ quái thế ư?

Dương Quá nói:

- Ta làm thử cho nàng xem này.

Chàng đứng dậy, chống tay trái xuống đất, lộn ngược người theo kiểu trồng cây chuối, đi một vòng, hít thở vài cái, đột nhiên nhảy bật dậy, dùng đỉnh đầu húc thẳng vào góc nhọn cái bàn đá trước giường.

Tiểu Long Nữ hoảng sợ kêu:

- Ôi chao, cẩn thận!

Chỉ thấy huyết Bách Hội ở đỉnh đầu chàng đã đụng mạnh vào góc nhọn cái bàn đá. Huyết Bách Hội nằm trên đỉnh đầu, là giao điểm hai đường, một đường chạy từ mép tóc giữa trán ra mép tóc giữa gáy, đường kia từ chót tai phải qua đầu sang chót tai trái. Huyết này còn là giao điểm của huyết Thái Dương với mạch Đốc, y gia ví nó như sao Bắc Cực trên trời, nên có câu “Bách Hội ứng Thiên, Toàn Cơ (ở ngực) ứng Nhân, Dũng Tuyên (ở dưới bàn chân) ứng Địa”, tức “đại huyết Tam Tài”, là đại yếu huyết. Dương Quá húc thẳng huyết Bách Hội vào góc nhọn bàn đá mà chàng chẳng bị sao cả, thản nhiên đứng lên, cười hì hì, nói:

- Nàng xem, nghịch hành kinh mạch, mọi huyết đều thay đổi vị trí!

Tiểu Long Nữ lấy làm lạ, nói:

- Thật là cổ quái, thế mà chàng vẫn nghĩ ra được!

Dương Quá vừa húc đầu, tuy không gây tổn thương huyết đạo, nhưng hao tổn sức lực, đầu óc không tránh khỏi mơ hồ, tưởng chừng vừa nghĩ ra một chuyện rất hệ trọng, nhưng đó là chuyện gì, thì không nói ra được. Tiểu Long Nữ thấy chàng ngơ ngơ ngẩn ngẩn, thì cười, nói:

- Chàng ngốc, thử nhẹ một chút cũng được, ai lại đi húc mạnh như thế, có đau lắm không?

Dương Quá không trả lời, xoa tay bảo nàng đừng nói, toàn thân chăm chú suy nghĩ, nhưng trong đầu óc như có một cái gì mơ hồ, chưa nhìn rõ, giá mà có thể chớp lấy, lôi nó ra trước mắt để nhìn cho rõ.

Chàng nghĩ một hồi chưa ra, vò đầu bứt tai, nói:

- Long nhi, ta nghĩ đến một điều cực kỳ hệ trọng, song lại không biết là cái gì. Long nhi có biết hay không?

Một người nghĩ bao nhiêu chuyện, rồi như tơ vò, tự mình không lần ra đầu mối, lại đi hỏi người bên cạnh, thật là điều vô lý, nhưng hai người ở bên nhau nhiều năm, tâm ý tương thông, có thể đoán biết tâm tư của người kia đến tám, chín phần. Tiểu Long Nữ nói:

- Điều ấy thập phần hệ trọng phải không?

Dương Quá nói:

- Đúng thế!

Tiểu Long Nữ nói:

- Có liên quan đến thương thế của thiếp chứ gì?

Dương Quá mừng rỡ:

- Đúng thế, đúng thế! Nhưng ta nghĩ ra cái gì mới được kia chứ?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Chàng mới rồi nhắc đến nghĩa phụ của chàng là Âu Dương Phong, bảo lão ta có thể nghịch hành kinh mạch, điều đó có liên quan gì đến thương thế của thiếp? Thiếp bị thương cũng không phải bởi tay lão ta...

Dương Quá đột nhiên nhảy cẫng lên, reo to:

- Đúng rồi!

Lại tiếng “Đúng rồi” vang vọng hồi lâu trong tòa cổ mộ. Dương Quá chộp lấy cánh tay Tiểu Long Nữ, nói:

- Long nhi được cứu rồi, Long nhi được cứu rồi! Ta được cứu rồi! Ta được cứu rồi!

Chàng kêu mấy lần, mừng quá phát khóc, không nói được nữa. Tiểu Long Nữ thấy chàng như thế, cũng lây niềm vui của chàng mà ngồi dậy.

Dương Quá nói:

- Long nhi, nàng nghe ta nói, hiện tại nàng bị trọng thương, không thể vận hành “Ngọc nữ tâm kinh” bản môn, cho nên thương thế không đỡ. Nhưng nàng có thể nghịch hành kinh mạch để trị thương, cái giường hàn ngọc chính là vật hỗ trợ tuyệt vời.

Tiểu Long Nữ như ngộ ra, lẩm bẩm:

- Nghịch hành kinh mạch... cái giường hàn ngọc...

Dương Quá mừng rỡ, nói:

- Nàng bảo có đúng là duyên trời hay không? Nàng luyện ngược “Ngọc nữ tâm kinh” là được! Vừa may có cái giường hàn ngọc.

Tiểu Long Nữ mơ mơ hồ hồ, nói:

- Thiếp vẫn chưa thật rõ.

Dương Quá nói:

- “Ngọc nữ tâm kinh” thuận hành là chí âm, còn nghịch hành là thuận dương. Khi ta nhắc đến phép kinh mạch nghịch hành của nghĩa phụ, ta lơ mơ cảm thấy có thể cứu trị thương thế cho nàng, nhưng cứu trị thế nào thì nghĩ mãi chưa ra, sau nhớ trong thư Trùng Dương tổ sư có viết đến cái giường hàn ngọc, mới chợt đại ngộ.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chẳng lẽ tổ sư bà bà dùng cái giường hàn ngọc trị thương, cũng là nghịch hành kinh mạch hay sao?

Dương Quá nói:

- Không phải thế, phép nghịch hành kinh mạch này, tổ sư bà bà nhất định không biết, ta đoán rằng tổ sư bà bà đã bị thương bởi nội lực âm nhu, còn nàng thì ngược lại, bị thương bởi lực dương cương.

Tiểu Long Nữ gật đầu, lấy làm vui mừng.

Dương Quá nói:

- Việc không nên trì hoãn, hai ta hãy làm luôn.

Chàng tới kho ôm về một bó củi lớn, đốt lửa trong góc phòng, rồi đem phép nghịch hành kinh mạch bước thứ nhất truyền thụ cho Tiểu Long Nữ, dìu nàng ngồi trên cái giường hàn ngọc. Chàng thì ngồi bên đống lửa, giơ tay trái áp vào lòng bàn tay phải của Tiểu Long Nữ, nói:

- Ta dẫn khí nóng ở đây xung các huyết đạo cho nàng, nàng hãy cố dùng lực làm cho nội tức nghịch hành, xung khai lần lượt từ huyết này đến huyết khác, khi khí nóng đi tới cái giường hàn ngọc, thì thương thế bớt được một phần.

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Thiếp có cần lộn ngược người trồng cây chuối như chàng hay không?

Dương Quá nói:

- Cái đó chưa cần. Lộn ngược người trồng cây chuối, kinh mạch nghịch hành, huyết đạo dễ thay đổi vị trí, khi lâm địch sẽ rất hữu dụng. Đòi ta thông thả trị thương, cứ việc ngồi như thường.

Tiểu Long Nữ giờ tay nắm cánh tay trái của chàng, mỉm cười, nói:

- Quách cô nương cũng chưa đến nỗi tệ, không chém cả hai cánh tay chàng.

Hai người vừa trải qua một phen cận kề cái chết, chuyện mất một cánh tay đã không coi là gì, Tiểu Long Nữ thậm chí còn đem ra nói đùa. Dương Quá cũng cười, nói:

- Nếu ta bị mất cả hai cánh tay, vẫn còn hai cẳng chân. Có điều dùng bàn chân giúp nàng hành công, thì không được thanh nhã cho lắm.

Tiểu Long Nữ cười xong, liền lẩm nhẩm ghi nhớ phép nghịch hành kinh mạch, lát sau nàng nói:

- Được rồi!

Dương Quá thấy lửa cháy đượm dần, ngấm vận nội tức, đang định bắt đầu hành công, bỗng kêu lên:

- Thôi chết, chút nữa quên thì nguy to!

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Gì vậy?

Dương Quá chỉ bé Quách Tương đang nằm trên giường, nói:

- Chúng ta luyện đến thời khắc quyết định, lỡ tiểu cô nương ấy khóc gọi, thì hỏng hết!

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Suýt chết!

Người tu luyện tối kỵ ngoại ma quấy nhiễu tâm trí. Năm nọ, Tiểu Long Nữ cùng Dương Quá luyện chung Ngọc nữ tâm kinh, bị Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính tình cờ đụng phải, Tiểu Long Nữ đã học máu, chút nữa thì mất mạng. Đạo ấy thân thể nàng đang khoẻ mạnh còn như vậy, nay đang trọng thương, làm sao chịu nổi sự quấy nhiễu?

Dương Quá pha nửa bát mật ong với nước, cho Quách Tương uống, rồi bế nó tới một gian thạch thất xa, khép hai lần cửa đá, để nó có khốc to cũng không vọng đến chỗ Tiểu Long Nữ, đoạn trở lại bên cái giường hàn ngọc, nói:

- Xung khai hết ba mươi sáu đại huyết trên người nàng, ta nghĩ nhanh cũng mất mười ngày, chậm thì phải nửa tháng. Suốt thời gian đó, không để sự vật bên ngoài làm phân tâm, cổ mộ này là nơi cách biệt hoàn toàn với trần thế, không chỗ nào bằng, dù nơi hoang sơn

cùng cốc tĩnh lặng nhất, cũng vẫn còn gió mát trăng thanh, hoa thơm chim hót quấy nhiễu tâm trí.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thương thế của thiếp do phái Toàn Chân gây nên, nhưng tổ sư gia phái Toàn Chân lại tạo ra tòa cổ mộ, cái giường hàn ngọc để thiếp được yên ổn nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe, công tội của họ coi như hòa.

Dương Quá nói:

- Còn Kim Luân pháp vương thì sao? Chúng ta không thể tha cho lão.

Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Chỉ cần thiếp sống được, chàng còn gì chưa thỏa mãn nữa chứ?

Dương Quá cầm tay nàng, nói:

- Long nhi nói rất phải! Lần này nàng khỏi rồi, hai ta vĩnh viễn sẽ không động thủ với ai nữa. Ông trời thương đôi ta lắm rồi!

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Đôi ta sẽ đi xuống phương nam, làm ruộng, nuôi gà, nuôi vịt..

Nàng xuất thần một lát, chợt cảm thấy một luồng nhiệt lực truyền sang lòng bàn tay, liền bắt đầu vận công theo phép nghịch hành kinh mạch mà Dương Quá vừa dạy.

Phép trị thương bằng cách nghịch hành kinh mạch với sự trợ giúp của cái giường hàn ngọc này quả nhiên có công hiệu lớn. Năm xưa Nhất Đẳng đại sư dùng thần công “Nhất dương chỉ” đả thông huyết đạo toàn thân cho Hoàng Dung khỏi trọng thương, đạo lý cũng như thế này, khác chăng là sử dụng Nhất dương chỉ trị thương thì hao tổn nội lực cực lớn, kiến hiệu rất nhanh, còn phép nghịch hành kinh mạch này của Dương Quá khó tránh tốn nhiều thời gian. Hơn nữa, dù là một đứa bé hoàn toàn không biết võ công bị trọng thương, người tinh thông Nhất dương chỉ cũng có thể dùng nội lực thâm hậu của mình đả thông huyết đạo, cải tử hoàn sinh cho đứa bé. Đẳng này Tiểu Long Nữ nếu không có căn cơ nội công thâm hậu, sở học với Dương Quá lại khác môn phái, thì dầu Âu Dương Phong có sống lại, Hoàng Dược Sư có đích thân đến giúp, nội tức của người cứu trị và người được cứu trị không hòa hợp với nhau, cũng quyết không thể khai thông vô số kinh mạch nghịch hành.

Dương Quá ngoài việc một ngày ba bữa cho Quách Tương uống mật ong và nấu bí đỏ làm món ăn, rất ít khi chàng rời chỗ Tiểu Long

Nữ. Khi nghịch xung đại huyết, có lần bốn, năm canh giờ bàn tay của hai người không thể rời ra. Lần Quách Tĩnh bị thương, Hoàng Dung tốn bảy ngày đêm giúp chồng trị thương. Tiểu Long Nữ thể chất đã không bằng Quách Tĩnh, lại bị thương nặng hơn, nên càng tốn thời gian hơn. May tòa cổ mộ là nơi hoàn toàn yên ổn, không bị nhiều kẻ địch kéo đến gây sự như hồi Quách Tĩnh trị thương ở Ngưu Gia thôn.

Ở bên ngoài cánh rừng hôm đó, Hoàng Dung sau khi dùng Lan hoa phát huyết thủ chế ngự Lý Mạc Sầu, trở lại tìm Quách Tương không thấy, thì bồn chồn lo lắng, bèn chạy tới chỗ Lý Mạc Sầu quát hỏi:

- Đạo trưởng dùng ngục kế gì giấu con ta ở đâu rồi?

Lý Mạc Sầu kinh ngạc, nói:

- Tiểu cô nương chẳng phải vẫn nằm trong hàng rào mây gai hay sao?

Hoàng Dung lo cuống cuống như phát khóc, lắc đầu nói:

- Không thấy nữa.

Lý Mạc Sầu đã nuôi dưỡng Quách Tương hơn một tháng, rất yêu nó, đột nhiên nghe nó mất tăm thì sững sờ, buột miệng nói:

- Chỉ có Dương Quá hoặc Kim Luân pháp vương mang bé đi thôi.

Hoàng Dung hỏi:

- Tại sao?

Lý Mạc Sầu bèn thuật lại, ở bên ngoài thành Tương Dương mục cùng Dương Quá và Kim Luân pháp vương tranh đoạt nhau bé Quách Tương như thế nào, kể đến chỗ nguy hiểm, Hoàng Dung bất giác cũng không khỏi rùng mình. Thấy thần sắc Lý Mạc Sầu ngỡ ngác, chứng tỏ rằng quả thật mục ta không biết, Hoàng Dung bèn giải huyết cho mục ta, tiện tay điểm huyết Toàn Cơ ở ngực. Làm như thế, Lý Mạc Sầu hành động không khác bình thường, song trong vòng mười hai canh giờ mục không thể đả thương người khác.

Lý Mạc Sầu cười gượng, đứng dậy, dùng cây phát trần phủi bùn đất trên người, nói:

- Nếu rơi vào tay Dương Quá thì không ngại, chỉ sợ bị lão giặc trọc Kim Luân pháp vương bắt đi thôi.

Hoàng Dung hỏi:

- Vì sao?

Lý Mạc Sầu đáp:

- Dương Quá tỏ ra rất tốt với đứa bé, xem chừng hẳn hoàn toàn không có ý gia hại, vì thế ban đầu tiểu muội mới đoán đứa bé là con của hắn...

Mụ nói đến đó vội ngừng bật, chỉ sợ làm cho Hoàng Dung tức giận.

Nhưng Hoàng Dung lúc này đang nghĩ việc khác. Hoàng Dung tưởng tượng lúc Dương Quá ác đấu với Lý Mạc Sầu và Kim Luân pháp vương, đã tận lực bảo hộ Quách Tương, thế mà mình và Quách Phù lại trách móc chàng, đến mức Quách Phù chém lìa cả cánh tay chàng. Hoàng Dung cảm thấy vô cùng ân hận, tự trách mình: “Ôi, Quá nhi đã cứu Tĩnh ca ca, cứu mình, cứu Phù nhi, lần này lại cứu Tương nhi... Nhưng mình cứ có thành kiến với nó, nghĩ phụ thân nó tác ác đa đoan, cha nào con nấy, bao lần mình không tin nó... đã không đối đãi tử tế với nó được vài ngày lại nghi ngờ nó. Hoàng Dung ơi là Hoàng Dung, mi tự phụ thông minh, hóa ra mi hoàn toàn không bằng Tĩnh ca ca trung hậu đối đãi với người”.

Lý Mạc Sầu thấy Hoàng Dung nước mắt lưng tròng, biết Hoàng Dung lo cho sự an nguy của đứa con, bèn khuyên:

- Quách phu nhân, lệnh ái sinh hạ mới một tháng, đã gặp đại nạn, song không mất sợi tóc. Trông bé trắng trẻo khả ái như thế, ngay tiểu muội là ma đầu giết người không chớp mắt mà còn ưa thích nó, đủ biết phúc nó lớn lắm, suốt đời sẽ gặp hung hóa cát. Phu nhân cứ yên tâm, chúng ta hãy cùng đi tìm bé Quách Tương.

Hoàng Dung lấy vạt áo lau nước mắt, nghĩ Lý Mạc Sầu nói không sai, lại nghĩ: “Chân thành đối đãi với người là hay nhất. Từ nay trở đi, thà để người phụ ta, chứ ta sẽ không phụ người”. Bèn đưa tay giải luôn huyết Toàn Cơ cho Lý Mạc Sầu, nói:

- Lý đạo trưởng muốn cùng đi tìm Tương nhi, tiểu muội cảm kích bội phần. Nhưng nếu đạo trưởng có việc khác cần kíp, thì chúng ta hãy từ biệt ở đây, hẹn gặp lại sau.

Lý Mạc Sầu nói:

- Việc cần kíp nào cũng không bằng việc đi tìm bé Quách Tương. Phu nhân hãy chờ một chút!

Đoạn mụ chạy tới một cái hốc cây lớn, cởi dây trói chân con báo, vỗ nhẹ vào mõng nó, nói:

- Ta thả cho mi đi đó.

Con báo kêu khê một tiếng, lao vào đám cỏ cao.

Hoàng Dung kinh ngạc hỏi:

- Con báo làm gì vậy?

Lý Mạc Sầu cười, đáp:

- Nó là vú em của lệnh ái đấy!

Hoàng Dung mỉm cười, hai người cùng đi tới tiểu thị trấn, thấy Quách Phù đang đứng ở đầu đường ngóng cổ trông đợi. Nhìn thấy Hoàng Dung, nàng mừng rỡ chạy lại, nói:

- Mẹ, muội muội đã bị...

Nói chưa hết câu, nhìn rõ người đi sau mẹ là Lý Mạc Sầu, thì không khỏi cả kinh. Nàng từng giao đấu với Lý Mạc Sầu, vẫn nghe huynh đệ họ Võ nhắc đến mối thù mẹ họ bị giết, nàng từ lâu đã coi Lý Mạc Sầu là kẻ độc ác nhất trên thế gian.

Hoàng Dung nói:

- Lý đạo trưởng sẽ giúp chúng ta đi tìm tiểu muội của người. Người bảo muội muội bị sao?

Quách Phù nói:

- Muội muội đã bị Dương Quá mang đi, hắn còn cướp cả con tiểu hồng mã của con. Mẹ nhìn thanh kiếm này mà xem.

Rồi giơ thanh kiếm cong veo ra, nói:

- Hắn dùng ống tay áo rộng phẩy một cái, thanh kiếm văng vào tường bị cong đi thế này.

Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu cùng nói:

- Dùng ống tay áo?

Quách Phù nói:

- Vâng, đúng là tà môn! Không ngờ hắn lại học được yêu pháp.

Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu nhìn nhau, cùng kinh hãi. Cả hai hiểu rằng một người luyện nội lực đến cảnh giới cực cao, quả có thể biến dải lụa thành cây gậy, lấy nhu đánh cương, song phải gặp được minh sư, có thiên tư dị thường, chí ít phải luyện nội công ba, bốn chục năm. Đẳng này Dương Quá còn ít tuổi, đạt tới cảnh giới ấy thật hiếm có. Hoàng Dung nghe bảo Quách Tương bị Dương Quá mang đi, thì đỡ lo hẵn. Lý Mạc Sầu thì nghĩ: “Tên tiểu tử công phu luyện đến bước này, nhất định là nhờ nắm được Ngọc nữ tâm kinh của sư phụ ta. Bây giờ ta có Quách phu nhân đi cùng, ta giúp Quách phu nhân giành lại đứa bé, Quách phu nhân giúp ta đoạt Ngọc nữ tâm kinh. Ta là đại đệ tử bổn phái, sư muội tuy được sư phụ yêu mến, nhưng sư muội liên

tiếp vi phạm môn qui, tâm kinh sao có thể để lọt vào tay nam tử?” Mụ nghĩ thế và cảm thấy phẫn chấn hẳn lên.

Hoàng Dung hỏi rõ hướng đi của Dương Quá, nói:

- Phù nhi, người cũng không cần về đảo Đào Hoa nữa, hãy theo ta đi tìm Dương đại ca.

Quách Phù cả mừng, nói:

- Hay quá!

Nhưng nghĩ nếu gặp Dương Quá, nàng lại hết sức ngưỡng ngùng. Hoàng Dung nặng mặt, nói:

- Khi gặp lại Dương đại ca, bất kể Dương đại ca có giận người hay không, người cũng phải thành khẩn tạ tội với Dương đại ca, nghe chưa.

Quách Phù trong bụng không phục, nói:

- Để làm gì? Chẳng phải hấn đã cướp muội muội đi đó sao?

Hoàng Dung kể sơ những lời nghe được từ Lý Mạc Sầu, nói:

- Dương đại ca nếu có ý xấu, muội tử của người còn sống được đến hôm nay ư? Hơn nữa, cái phát ống tay áo của Dương đại ca nếu không nhằm vào thanh kiếm, mà vào đầu người, thì người sẽ ra sao rồi?

Quách Phù nghe mẹ nói vậy, không khỏi rùng mình, nghĩ thầm: “Không lẽ hấn thủ hạ lưu tình thật à?” Nàng từ bé được mẹ nuông chiều, nên cố cãi:

- Hấn ôm muội muội phóng về hướng bắc, chẳng phải là đến Tuyệt Tình cốc thì còn đi đâu?

Hoàng Dung lắc đầu, nói:

- Không, Dương đại ca nhất định sẽ đến núi Chung Nam.

Quách Phù bĩu môi, nói:

- Mẹ còn bệnh hấn nữa! Nếu quả thật hấn có hảo ý sao hấn không mang muội muội về thành Tương Dương giao cho chúng ta, lại mang đến núi Chung Nam?

Hoàng Dung thở dài:

- Người cùng Dương đại ca lớn lên từ nhỏ mà vẫn không hiểu tính khí của Dương đại ca? Hấn vốn tâm cao khí ngạo, không chịu để kẻ khác sỉ nhục, tự đứng bị người chém mất một cánh tay, lấy mạng người thì hấn không nỡ, nhưng bỏ qua thì không đâu. Cho nên hấn mới mang muội tử của người đi để chúng ta lo cố gắng lên, ít ngày sau hấn nguôi giận, sẽ tự mang Tương nhi về cho chúng ta. Người hiểu

chưa? Tại người mà Dương đại ca bắt trộm muối tử của người mang đi đó!

Hoàng Dung đến phạn điểm ban nãy, mượn giấy bút viết mấy chữ, đưa hai lạng bạc nhờ điểm tiểu nhị mang tới thành Tương Dương cho Quách Tĩnh. Điểm tiểu nhị nói:

- Quách đại hiệp đánh giặc, bảo vệ trăm họ, đúng là phật sống của vạn nhà, tiểu nhân được làm chút gì cho Quách đại hiệp đã là niềm vinh hạnh lớn lao.

Nói thế nào y cũng không chịu nhận bạc, cầm bức thư hăm dọa đi ngay. Quách Phù thấy bách tính kính nể phụ thân mình như vậy, trong bụng rất đắc ý.

Ba người liền mua ngựa, khởi hành đi đến núi Chung Nam. Quách Phù không ưa Lý Mạc Sầu, dọc đường hầu như không trò chuyện với mục ta, bất đắc dĩ phải nói, thì sắc mặt nàng rất lạnh nhạt. Ngày đi đêm nghỉ, dọc đường vô sự. Chiều hôm nay ba người đang cưỡi ngựa đi, đột nhiên có người phóng ngựa chạy ngược lại.

Chú: Theo ghi chép trong sử sách, Doãn Chí Bình thay Khưu Xứ Cơ làm chủ trương giáo phái Toàn Chân, sau đó tiếp nhiệm chức chủ trương giáo lần lượt là: Lý Chí Thường, Trương Chí Kính, Vương Chí Thân, Kỳ Chí Thành. Còn Triệu Chí Kính chỉ là nhân vật hư cấu trong bộ tiểu thuyết.